

---

# Chống Đạo Chánh

---

Gene Sharp  
&  
Bruce Jenkins

Nguyễn Văn Thái, PhD., chuyên ngữ

Viện Albert Einstein

---

# Viện Albert Einstein

## Xác Định Sứ Mạng

Sứ mạng của Viện Albert Einstein là thúc đẩy sự nghiên cứu và việc sử dụng hành động bất bạo động có chiến lược trong các cuộc xung đột trên khắp hoàn cầu.

Viện quyết tâm:

- bảo vệ các tự do và các cơ chế dân chủ;
- chống lại áp bức, độc tài, và diệt chủng; và
- giảm thiểu sự trông cậy vào bạo lực như là một công cụ của chính sách.

Sứ mạng này được đeo đuổi bằng ba cách:

- khuyến khích nghiên cứu và tìm hiểu chánh sách về những phương pháp đấu tranh bất bạo động và việc sử dụng những phương pháp này trong những cuộc xung đột khác nhau;
- chia sẻ những kết quả của việc nghiên cứu này với công chúng qua các ấn phẩm, các hội nghị, và các phương tiện truyền thông; và
- trao đổi với các nhóm đấu tranh về tiềm năng chiến lược của đấu tranh bất bạo động.

Viện Albert Einstein  
427 Newbury Street  
Boston, MA 02115-1802, USA

# **Chống Đạo Chánh**

Tất cả tài liệu trong ấn phẩm này  
đều thuộc lãnh vực công và  
có thể được sao lại mà không cần được phép  
của Gene Sharp và Bruce Jenkins.  
Chúng tôi sẽ biết ơn nếu được trích nguồn.

In tại Hoa Kỳ.  
In trên Giấy Tái Dụng.

Viện Albert Einstein  
427 Newbury Street  
Boston, MA 02115-1801, USA  
ĐT: USA + 617-247-4882  
Phắc: USA + 617-247-4035  
Điện thư: [einstein@igc.org](mailto:einstein@igc.org)  
Mạng: [www.aeinstein.org](http://www.aeinstein.org)

ISBN 1-880813-11-4

# Mục Lục

<b>Chống Đảo Chánh</b>	<b>1</b>
Đảo chánh vận hành như thế nào	3
Khi nào thì đảo chánh có khuynh hướng xảy ra?	4
Hỗ trợ đảo chánh	6
Những nỗ lực ngăn chặn đảo chánh	7
Những cuộc đảo chánh đã từng bị đánh bại	8
Đức 1920	9
Pháp 1961	10
Liên Bang Xô Viết 1991	11
Phòng vệ chống đảo chánh	14
Những người làm đảo chánh [putschists] đòi hỏi...	15
Trực tiếp phòng vệ xã hội	16
Nhu cầu về các chuẩn bị	17
Các mục đích của những người phòng vệ dân sự	18
Đối kháng: tổng quát và có tổ chức	19
Sự quan trọng của chiến lược	20
Những vũ khí chống đảo chánh	22
Kim chỉ nam cho đối kháng tổng quát	23
Đối xử với quân nhân và công chức của kẻ tiếm quyền	25
Đối diện với tấn công: gây chướng ngại và truyền thông	27
Đối diện với tấn công: phủ nhận và từ bỏ	27
Chặn đứng sự kiểm soát của những kẻ làm đảo chánh	28
Thách thức đàn áp và hăm dọa	30
Sự quan trọng của kỉ luật bất bạo động	30
Hỗ trợ quốc tế	32
Chuyển đổi về chiến lược trong lúc đấu tranh	33
Thành công lâu bền	33
Trong trường hợp cần phòng thủ dài hạn	34
Đánh sập đảo chánh	35
Làm nhụt chí những vụ đảo chánh	36
Thúc đẩy phòng vệ chống đảo chánh	37
Chấp thuận công cuộc phòng vệ chống đảo chánh	37
Những chuẩn bị của các cơ chế dân sự	38

Những chuẩn bị do Chính Quyền khởi động	39
Lập pháp và các kế hoạch khác để huy động phòng vệ	40
Các loại chuẩn bị khác	42
Những hệ quả của việc phòng vệ chống đảo chánh	42
<b>Phụ Lục Một</b>	<b>44</b>
<b>Lập pháp và Các Chuẩn Bị Khác của Chính Quyền Cho Việc Phòng Vệ Chống Đảo Chánh</b>	
<b>Phụ Lục Hai</b>	<b>49</b>
<b>Các Chuẩn Bị Của Xã Hội Dân Sự Cho Việc Phòng Vệ Chống Đảo Chánh</b>	
1. Giáo dục quần chúng	49
2. Các phương tiện truyền thông đại chúng	50
3. Các tổ chức chính trị	51
4. Các tổ chức tôn giáo	51
5. Các nhóm và các cơ chế	51
<b>Cảm Tạ</b>	<b>55</b>
<b>Chú Thích về Các Bản Dịch và Việc In Lại Tài Liệu Này</b>	<b>57</b>







# Chống Đảo Chánh

Những người ủng hộ dân chủ chính trị, nhân quyền, và công lý xã hội có đủ lí do chính đáng để lo lắng về đảo chánh. Những vụ cướp chóp nhoáng guồng máy nhà nước đã xảy ra rất thường xuyên trong những thập kỉ vừa qua. Những vụ đảo chánh đã từng lật đổ những hệ thống chính quyền dân chủ hiến định đã được ổn định, chặn đứng những phong trào tiến đến dân chủ nhiều hơn, và đã từng áp đặt những chế độ bạo tàn và áp bức. Những vụ đảo chánh là một trong những phương cách chính yếu để cho các nền độc tài được thiết lập. Đảo chánh cũng còn có thể nhanh chóng thúc đẩy nội chiến và những cơn khủng hoảng quốc tế. Đảo chánh vẫn còn là một vấn nạn chưa được giải quyết về phòng thủ.

Đảo chánh<sup>1</sup> là nhanh chóng giành quyền kiểm soát guồng máy nhà nước về vật chất và về chính trị bằng hành động bất hợp pháp được hậu thuẫn bởi sự đe dọa hoặc sử dụng bạo lực. Những thành viên của chính quyền trước đó bị hạ bệ ngoài ý muốn của họ. Trước tiên nhóm đảo chánh nhanh chóng chiếm giữ các trung tâm chỉ huy, làm quyết định, và quản trị, thay thế thủ lãnh và những giới chức cao cấp bằng những người (quân đội hoặc dân sự) mà họ lựa chọn. Sau đó họ sẽ kiểm soát toàn bộ guồng máy nhà nước. Những cuộc đảo chánh thành công thường được hoàn thành một cách nhanh chóng, nhiều nhất là trong vòng bốn mươi tám tiếng đồng hồ.

Những cuộc đảo chánh đã từng xảy ra tại cả hàng tá quốc gia ở hầu hết mọi vùng trên quả địa cầu này trong những thập kỉ vừa qua, bao gồm Thái Lan, Miến Điện, Phi Luật Tân, Ba Tây, Tiệp Khắc, Ghana, Liberia, Chí Lợi, Fiji, Hi Lạp, Libya, Lào, Guatemala, Á Căn Đình, Grenada, Ba Lan, và Liên Bang Sô Viết.

Đảo chánh rất phổ biến ở Phi châu tại những quốc gia độc lập thời hậu thuộc địa. Vụ đầu tiên là cuộc đảo chánh của quân đội lật đổ tổng thống của Ghana, Kwame Nkrumah năm 1966. Có năm vụ đảo chánh ở Thái Lan trong khoảng từ 1951 đến 1976, làm cho việc phát huy dân chủ trở thành khó khăn. Ở Libya, Muammar Khaddaffi giành được quyền lực nhờ kết quả của một cuộc đảo chánh của quân đội năm 1969. Chính phủ Allende ở Chí Lợi bị lật đổ bởi một cuộc đảo chánh của quân đội năm 1973. Vụ đảo chánh của quân đội tại Ba Tây năm 1964 đã đem lại một chế độ quân phiệt đàn áp cai trị hàng bao nhiêu năm. Ở tại Guatemala, vụ

---

<sup>1</sup>Các từ “coup d'état” [tiếng Pháp] và “putsch” [tiếng Đức] được dùng đồng nghĩa trong chương này.

## 2 **Chống Đảo Chánh**

đảo chánh 1982 đã được tiếp nối bằng một vụ đảo chánh khác sau đó đặt Tướng về hưu Rios Mott vào vai trò lãnh đạo. Bản tuyên bố tình trạng khẩn trương năm 1981 và việc phong Tướng Jarulzelski lên làm Tổng Thống Ba Lan để đàn áp nghiệp đoàn lao động của Công Đoàn Đoàn Kết, cũng như nỗ lực đảo chánh bất thành của phe theo đường lối cứng rắn ở tại Liên Bang Sô Viết vào tháng Tám 1991, là những trường hợp được biết đến nhiều nhất trong những thập kỷ vừa qua. Những cuộc đảo chánh và những cuộc đảo chánh hụt vẫn tiếp tục.

Một vài nhà văn đã bình luận rằng những vụ đảo chánh -- chứ không phải những cuộc bầu cử -- “đã từng là phương tiện thường xuyên nhất để thay đổi chính phủ” và đối với Phi châu thời hậu thuộc địa thì “đảo chánh quân sự, thực ra, đã trở thành phương pháp được cơ chế hoá để thay đổi chính phủ...”<sup>2</sup>

Người ta có ý kiến là những vụ đảo chánh ngày nay xảy ra ít hơn trước kia, nhưng sự giảm bớt này có thể không kéo dài được lâu và ý kiến này còn cho là dù ngay cả khi người ta đã tránh được đảo chánh trong nhiều năm nhưng đất nước vẫn có thể ở trong thế yếu.<sup>3</sup>

Đã có những nỗ lực lớn và những số tiền kèch xù đều đặn dành riêng cho việc chuẩn bị chống lại ngoại xâm. Tuy nhiên, hầu như là người ta đã không làm gì cả để chuẩn bị cho xã hội đương đầu với vấn đề phòng thủ chống lại đảo chánh, dù đảo chánh thường xuyên xảy ra trong chính trị thế giới. Việc xét định một cách nghiêm túc công việc phòng thủ chống lại đảo chánh đã được chờ đợi quá lâu rồi.

---

<sup>2</sup>Xem Rosemary H.T. O’Kane, chẳng hạn, *The Likelihood of Coups [Có Thể Có Đảo Chánh]* (Aldershot, England, etc.: 1987), t.1; Steven R. David, *Defending Third World Regimes from Coups d’État [Bảo Vệ Những Chế Độ Của Thế Giới Thứ Ba Khỏi Bị Đảo Chánh]* (Lanham, Maryland etc.: University Press of America, 1985), t.4; J. Craig Jenkins and Augustine J. Kposowa, “the Political Origins of African Military Coups: Ethnic Competition, Military Centrality, and the Struggle over the Postcolonial State,” In *International Studies Quarterly* (1992) [“Nguồn Gốc Chính Trị của Những Vụ Đảo Chánh Quân Sự tại Châu Phi: Tranh Chấp Sắc Tộc, Trọng Tâm Quân Sự, Tranh Giành Nhà Nước Thời Hậu Thuộc Địa,” trong *Những Nghiên Cứu Quốc Tế Nguyệt San Tam Cá Nguyệt* (1992)], Tập 36, tt.271-272; Steven R. David, *Third World Coups d’État and International Security [Những Cuộc Đảo Chánh trong Thế Giới Thứ Ba và An Ninh Quốc Tế]* (Baltimore và London: Johns Hopkins University Press, 1987), tt.1-2; và Stevens R. David, “The Superpower Competition for Influence in the Third World” [“Cạnh Tranh Ảnh Hưởng Của Các Siêu Cường Tại Thế Giới Thứ Ba”] trong Samuel P. Huntington, Biên Tập Viên, *The Strategic Imperative: New Policies for American Security [Phạm Trù Chiến Lược: Những Chánh Sách Mới Cho An Ninh Hoa Kỳ]* (Cambridge, Massachusetts: Ballinger, 1982), t.236. Các trích dẫn là lần lượt của O’Kane, *The Likelihood of Coups [Có Thể Có Đảo Chánh]*, t.1, rồi của Jenkins và Kposowa, “The Political Origins of Military Coups,” [“Nguồn Gốc Chính Trị của Những Vụ Đảo Chánh Quân Sự”], t. 271.

<sup>3</sup>David, *Third World Coups d’État and International Security [Những Cuộc Đảo Chánh Tại Thế Giới Thứ Ba và An Ninh Quốc Tế]*, tt.153-154, và O’Kane, *The Likelihood of Coups [Có Thể Có Đảo Chánh]*, t.135.

## Đạo Chánh Vận Hành Như Thế Nào

Giành được guồng máy chính trị về chỉ huy và hành chánh thường bắt đầu bằng hành động chống lại những giới chức chóp bu trong chính quyền cũ, và chiếm cứ các công thự và văn phòng của chính quyền, các tổng hành dinh quân đội và cảnh sát, và các trung tâm kiểm soát truyền thông và vận tải. Các cuộc đảo chánh thường xảy ra rất nhanh chóng, thường chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ, và do đó thiết kế mưu đồ bí mật là điều quan trọng.

Những vụ đảo chánh thường được điều động bởi một thành phần chủ yếu trong các lực lượng quân đội, hành động đơn phương hay liên hiệp với các bè phái chính trị, các tổ chức tình báo (quốc nội hay quốc ngoại), hay những lực lượng cảnh sát. Đôi khi đảo chánh là những vụ tiếm quyền hành pháp: một vị nguyên thủ quốc gia (tổng thống hay thủ tướng, chẳng hạn), tuyên bố một tình trạng khẩn trương giả tạo, để có hành động đình chỉ chính quyền hiến định và thiết lập một nền độc tài.<sup>4</sup> Có khi thì những vụ đảo chánh được lãnh đạo bởi một đảng chính trị độc tài, có hoặc không có những lực lượng bán quân sự của chính họ. Những vụ đảo chánh cũng có thể được khởi động bởi một bộ phận trong thành phần lãnh đạo đang cai trị được hậu thuẫn bởi những nhóm khác. Để cho đảo chánh được thành công thì điều quan trọng là những người không tham dự cần phải hỗ trợ, thụ động, hoặc đã bị vô hiệu hoá. Bởi vì bản chất ít người và mưu toan của nó, đảo chánh ngược lại với một cuộc cách mạng quần chúng (mặc dù những người làm đảo chánh có thể gọi hành động của họ là “cách mạng”).

Nhóm khởi động đảo chánh thường có dự định sử dụng sức mạnh của bộ phận nhà nước mà họ đã kiểm soát (hay là hi vọng sẽ kiểm soát ngay từ bước đầu) chống lại những bộ phận khác để tranh thủ sự kiểm soát toàn bộ chính quyền. Thường thì những bộ phận khác sẵn sàng đầu hàng. Họ có thể làm như thế chỉ vì cảm thấy các lực lượng ồ ạt ủng hộ đảo chánh. Họ cũng có thể đầu hàng vì họ không mạnh mẽ ủng hộ chính quyền đã được thiết lập, có thiện cảm năng động đối với những người làm đảo chánh, hoặc cảm thấy bất lực, không biết phải làm điều gì khác hơn.

Những người tiếm quyền thông thường có dự định duy trì trật tự và giữ hệ thống bàn giấy, công chức, các lực lượng quân đội, chính quyền địa phương y nguyên như cũ (ít nhất là trong thời gian hiện tại), nhưng đưa họ vào dưới sự chỉ huy của mình. (Một chính phủ mới do một cuộc đảo chánh quân sự có thể có nhân lực hoàn toàn là quân sự, bán quân sự, hoặc hoàn toàn dân sự.) Quyền lực thu góp lại của nhà nước dưới quyền của những kẻ tiếm quyền lúc bấy giờ có thể được sử dụng để chống lại tất cả xã hội để nới rộng hoặc củng cố sự kiểm soát toàn bộ quốc gia.

---

<sup>4</sup>Những hành động về tình trạng khẩn trương bởi một lãnh tụ hành pháp nhanh chóng trao trả lại những đặc quyền và phục hồi những thủ tục bình thường hiến định thì không gọi được là đảo chánh.

## **Khi nào thì đảo chánh có khuynh hướng xảy ra?**

Tại một vài quốc gia, đảo chánh là một điều không thể nghĩ đến được, như ở Na Uy và Thụy Sĩ, chẳng hạn. Nơi nào mà những thủ tục dân chủ hiến định hiện hữu, được tôn trọng, và cung ứng những phương tiện hoà bình đã được định chế hoá để giải quyết các xung khắc nội bộ, để thay đổi chính quyền, và để bắt các giới chức chính quyền chịu trách nhiệm, thì ít có cơ hội để cho đảo chánh xảy ra. Nếu các nhóm có khả năng điều động đảo chánh – như quân đội chẳng hạn – tin tưởng vào các tiến trình dân chủ và tôn trọng những giới hạn đặt để lên quyền hạn của họ, thì chắc họ sẽ không làm đảo chánh. Thay vào đó, họ có thể tự chế, tin rằng chuẩn bị một cuộc đảo chánh là một điều sai lầm.

Cấu trúc xã hội của xã hội cũng ảnh hưởng đến việc quyết định là đảo chánh có thể xảy ra hay không. Nơi nào mà các tổ chức dân sự, phi chính phủ, của xã hội mạnh và được kiểm soát một cách dân chủ, và những cơ chế quân sự và các đảng phái chính trị phản dân chủ yếu hơn so với các tổ chức đó, thì đảo chánh khó xảy ra.

Nơi nào mà xã hội làm việc với nhau một cách hài hoà thì khó có đảo chánh. Tuy nhiên, tình trạng này hiếm hoi và không phải là điều kiện để ngăn chặn đảo chánh. Nếu những vấn đề nội bộ ít ra cũng chỉ nghiêm trọng có giới hạn và có thể giải quyết được bằng những thủ tục đã được định chế hoá và bằng những thủ tục hoà bình khác, thì khó có đảo chánh. Hay là, nếu có những xung đột sâu sắc nhưng được xúc tiến một cách bất bạo động thay vì bằng bạo động nội bộ, thì bối cảnh sẽ không được sắp xếp cho một cuộc đảo chánh bởi một nhóm người hứa hẹn là sẽ chấm dứt bạo động nội bộ để phục hồi luật pháp và trật tự. Ở nơi nào mà các chính trị gia tìm cách phục vụ xã hội và tránh tham nhũng, thì sẽ cất đi được một “biện minh” cho một cuộc đảo chánh.

Mặt khác, khi không có những điều kiện này, thì xã hội dễ có đảo chánh. Góc rễ của những hệ thống chính trị dân chủ có thể cạn và bị xói mòn. Chính quyền có thể bị coi như là bất hợp pháp, và có thể có sự không hài lòng lan rộng đối với thành quả của chính quyền. Có lẽ chính quyền có thể bị tố cáo là không có khả năng, là tham nhũng, hay là không có quyết định trong những lúc khủng hoảng. Sự tin tưởng vào khả năng của những thủ tục dân chủ để sửa sai hoàn cảnh hoàn toàn thiếu hẳn, và trong một vài trường hợp có thể không có những thủ tục để thay thế các chính phủ kế tiếp được mọi người đồng ý.

Các tổ chức dân sự phi chính phủ của xã hội – như các tổ chức thiện nguyện đủ loại, các đảng phái chính trị, các cơ chế giáo dục độc lập, các tổ chức tôn giáo, các nghiệp đoàn thương mại, và nhiều loại khác nữa – có thể yếu kém và hầu như là không hiện hữu. Thêm nữa, dân chúng nói chung có thể thiếu sự tham dự đáng kể vào hệ thống chính trị. Do đó, sẽ không có những nhóm hay tổ chức có khả năng chống lại việc chiếm đoạt nguồn máy nhà nước.

Xã hội có thể có những vấn đề nội bộ rất nghiêm trọng liên hệ đến bạo động. Những bất ổn xã hội nghiêm trọng, những vấn đề kinh tế khó khăn, những xung đột chính trị trầm trọng, hay bạo động quốc nội và những vụ ám sát có thể làm cho đa phần xã hội sẵn lòng chấp nhận một chính quyền mới, mạnh, hứa hẹn hành động để “vãn hồi” trật tự và để chấm dứt cơn khủng hoảng.

Những tình trạng kinh tế không thuận lợi, tương tác với những nhân tố chính trị, có thể làm cho xã hội dễ có đảo chánh, và người ta đã từng lí luận rằng thiếu sự đa dạng về xuất cảng và quá lệ thuộc vào thị trường quốc tế biến đổi để xuất cảng có thể tạo ra những điều kiện làm cho đảo chánh có thể xảy ra.<sup>5</sup>

Đôi khi, những cá nhân, những nhóm có sức mạnh, một đảng độc tài, hay là một bè phái quân phiệt có thể đơn thuần chỉ ham muốn quyền lực và thống trị -- dù có hay không có chiêu bài về những mục tiêu thanh cao.<sup>6</sup>

Tuy nhiên, những điều kiện như thế không hẳn thiết phải tạo ra đảo chánh. Ngay cả khi những điều kiện cho một cuộc đảo chánh có thể thuận lợi và những người có thể làm đảo chánh thiếu tự chế, họ vẫn có thể không dám làm bởi vì có thể thất bại. Khuynh hướng thất bại này có thể phát sinh từ nhiều nguồn gốc khác nhau. Những thành phần quan trọng trong quân đội, cảnh sát, công chức, cũng như các cấp thấp trong chính quyền được xem là không hỗ trợ và có thể chống lại cuộc đảo chánh. Các tổ chức độc lập của xã hội có thể nghiêng về chống đối cuộc đảo chánh và mạnh đủ để hành động chống lại một cách mãnh liệt.

Khả năng hành động chống lại một cuộc đảo chánh của những người chống đối vụ đảo chánh có thể ảnh hưởng rất nhiều đến quyết định của những người muốn làm đảo chánh về việc có nên hay không nên làm đảo chánh. Nếu xã hội có vẻ chống đối quyết liệt việc giành quyền lực, thì đảo chánh có khuynh hướng ít xảy ra.

Những người có ý đồ làm đảo chánh thì họ hẳn phải có được cái khả năng cho rằng một khi họ đã cướp được quyền lực thì họ sẽ chỉ gặp chống đối tối thiểu từ giới quan liêu và quần chúng mà thôi. Trong những xã hội mà quần chúng được huy động một cách chính trị, quần chúng tham dự, và quần chúng mạnh thì những người làm đảo chánh không thể

---

<sup>5</sup>Xem O’Kane, *The Likelihood of Coups [Có Thể Có Đảo Chánh]*, và để đối chiếu với quan điểm trái ngược, xem Jenkins và Kposowa, “Nguồn Gốc Chính Trị của Những Vụ Đảo Chánh Quân Sự tại Châu Phi.”

<sup>6</sup>Để có một thảo luận về sáu loại đảo chánh quân sự tại những quốc gia thuộc thế giới thứ ba, được sắp xếp theo các động lực và hiệu quả, y/c xem Steven R. David, *Third World Coups d’État and International Security [Những Cuộc Đảo Chánh Tại Thế Giới Thứ Ba và An Ninh Quốc Tế]* (Baltimore and London: John Hopkins University Press, 1987), tt.13-16.

Có giả thuyết này được.<sup>7</sup>

## **Hỗ trợ đảo chánh**

Tiền điều kiện căn bản cho một cuộc đảo chánh là các lực lượng tổ chức và đàn áp của những người làm đảo chánh được tin là mạnh hơn các tổ chức và các lực lượng khác của xã hội. Tóm lại, xã hội dân sự yếu hơn các lực lượng quân đội. Thực vậy, tại nhiều quốc gia, những lực lượng quân đội trong mấy thập kỷ vừa qua đã bành trướng đến mức trở thành cơ chế hùng mạnh nhất trong toàn thể xã hội. Các lực lượng quân đội đã thường quay trở lại chống chính xã hội và dân chúng là những người mà sự sinh tồn của họ lệ thuộc và lẽ ra họ phải bảo vệ. Một cuộc đảo chánh như thế có xác suất xảy ra nhiều hơn nếu quân lính trung thành với các sĩ quan của họ hơn là trung thành với chính quyền dân chủ.

Thay vì đảo chánh quân sự, nếu đảo chánh là một vụ tiếm quyền hành pháp (đôi khi còn gọi là “tự đảo chánh” [self-coup]<sup>8</sup>), thì điều cần thiết là các cơ quan chính quyền dân sự và các lực lượng quân đội hỗn hợp với nhau trong việc hỗ trợ giành quyền lực phải mạnh hơn những tổ chức dân sự của xã hội. Thay vì như vậy, đảo chánh có thể là một vụ xúc tiến bởi một đảng phái chính trị có kỷ luật với những lực lượng bán quân sự của chính họ. Những người ủng hộ đảng này đôi khi cũng có thể hành động từ những bộ then chốt trong một chính phủ liên hiệp hay là với sự ủng hộ của những thành phần quan trọng trong quân đội và cảnh sát. Để thành công, đảng này phải có khả năng hành động hơn những khu vực khác của xã hội có thể đang chống lại vụ cướp chính quyền. Trong một vài hoàn cảnh, những điệp viên của một chính quyền quốc ngoại có thể trợ giúp các nhóm chính trị hoặc quân đội ở trong nước thực hiện đảo chánh.

Trong những cuộc đảo chánh trong quá khứ, những người ủng hộ tự do chính trị thường đã im lặng và chịu khuất phục một cách thụ động. Điều này không có nghĩa là khi một cuộc đảo chánh thành công tức là dân chúng nói chung ủng hộ. Trong nhiều trường hợp, dân chúng có thể thực sự chống đối, nhưng không biết phải làm gì. Một cuộc nội chiến chống lại các lực lượng quân đội và các đồng minh của họ -- một cuộc chiến mà những người yêu dân chủ chắc sẽ thua -- hiển nhiên là chỉ gây được cảm hứng cho một số ít người mà thôi. Những người tin tưởng vào các thủ tục hiến định không biết cách nào khác để đánh bại một cuộc đảo chánh được các lực lượng quân đội ủng hộ.

Không có những chuẩn bị nghiêm túc về phòng vệ chống đảo chánh thì khó mà có được một hệ thống dân chủ lâu bền ở tại nhiều quốc gia, nhất là tại những quốc gia đã có một lịch sử về các cuộc đảo chánh. Ngay cả

---

<sup>7</sup>David, *Defending Third World Countries from Coups d'État* [*Bảo Vệ Những Quốc Gia trong Thế Giới Thứ Ba Khỏi Bị Đảo Chánh*], tt. 4-5.

<sup>8</sup>Gốc tiếng Tây Ban Nha *autogolpe*, dùng để mô tả những trường hợp tại Mỹ châu La tinh trong những năm đầu của thập kỷ 1990.

tại những quốc gia đã từng đạt được một tình trạng chính trị tương đối dân chủ, những biện pháp chống đảo chánh vẫn quan trọng dù cho những cá nhân hay các nhóm có khả năng xúc tiến đảo chánh đã công khai tuyên bố những dự định trong trắng của họ.

## **Những nỗ lực ngăn chặn đảo chánh**

Dĩ nhiên là ngăn chặn trước để đảo chánh khỏi xảy ra thì tốt hơn là phải phòng vệ chống lại đảo chánh. Một vấn đề quan trọng do đó là làm thế nào để ngăn cản và chặn đứng đảo chánh.

Trong nhiều nền dân chủ hiến định, người ta đã từng cho rằng nếu hiến pháp và luật pháp cấm đảo chánh, thì nền dân chủ sẽ được an toàn. Điều này có thể chứng minh được là không đúng, vì có quá nhiều quốc gia đã thấy được điều này trước nguy cơ của đất nước. Những nền dân chủ với những điều khoản hiến pháp và luật chống lại những ý đồ cướp quyền kiểm soát nhà nước bằng đảo chánh đã từng chính là nạn nhân của những cuộc đảo chánh. Nên có những cấm cản pháp lí như thế, nhưng đã nhiều lần những cấm cản như thế không chặn đứng được đảo chánh. Những cuộc đảo chánh thực ra luôn luôn được xúc tiến bởi những nhóm người rất sẵn lòng vi phạm những ngăn trở hiến định và pháp lí đối với những hành động mà họ đã dự tính. Điều này không có nghĩa là các điều khoản hiến pháp và pháp lí không hữu ích, nhưng không đủ. Rõ ràng là cần phải có những phương tiện để thực thi những điều khoản đó.

Những người hay những nhóm người sẵn lòng dẹp một bên hay thủ tiêu những giới chức hành pháp để tự đặt mình vào vị trí nhà cai trị sẽ không thấy gì trở ngại trong việc họ vi phạm những rào cản hiến định và pháp lí hiện hành đối với hành động của mình. Những nhóm quân đội nhất quyết “cứu nước” hoặc thiết lập sự thống trị của họ sẽ không bị hàng rào pháp lí ngăn chặn một cách nghiêm trọng. Các đảng chính trị có kỉ luật tự xem mình là những cứu tinh của dân tộc và là những người kiến tạo nên một xã hội tương lai lí tưởng có thể không tôn trọng bất kì một rào cản nào đối với việc cướp chính quyền của họ để thực thi sứ mạng của mình.

Cũng cần phải có những nỗ lực dẹp bỏ đi những bất bình có thể biện minh được trong xã hội, nhưng những nỗ lực này vẫn chưa đủ. Những bất bình như thế có thể đích thực kích động những người muốn làm đảo chánh hay là chúng có thể chỉ là những chiêu bài cho một nỗ lực đảo chánh vì những động lực ít cao quý hơn.

## 8 **Chống Đảo Chánh**

Việc quốc tế lên án và chế tài cũng không tỏ ra là ngăn cản được những người quyết chí làm đảo chánh.<sup>9</sup> Mong đợi là những ảnh hưởng quốc tế sẽ có thể ngăn chặn được, hay là đánh bật, một cuộc đảo chánh trong nước thì thật là ngây thơ. Giới lãnh thì họ chỉ có thể hỗ trợ cho một khả năng mạnh tại địa phương nhằm chặn đứng những nỗ lực tiềm quyền mà thôi. Vào những lúc khác thì một số ảnh hưởng quốc tế có thể ủng hộ đảo chánh, hay là ngay cả lực lượng chính yếu xúi giục đảo chánh, ví dụ như chính quyền Hoa kì đã từng làm trong nhiều trường hợp.

Dĩ nhiên là, lúc bấy giờ, đòi hỏi cần phải có một cái gì khác hơn: những rào cản những vụ đảo chánh mạnh. Tiểu luận này sẽ lí luận là những rào cản này có thể dựng lên được ngay trong nước bởi một chánh sách có chuẩn bị về việc phòng vệ chống đảo chánh. Chánh sách này không những chỉ có tiềm năng đánh bại đảo chánh mà thôi. Chánh sách này còn có thể được sử dụng như là một cản trở có tiềm năng đối với những tấn công này, một cản trở tiềm năng bắt gốc từ khả năng phòng vệ hữu hiệu.

Bởi vì đảo chánh rất thường xuyên thành công, nên dân chúng tỏ vẻ không nghĩ là những rào cản chống đảo chánh hữu hiệu có thể dựng lên được. Sự rối loạn cộng với ý thức bất lực đi kèm theo những cuộc đảo chánh đã được làm trầm trọng thêm bởi việc dân chúng thiếu kế hoạch, thiếu chuẩn bị, và huấn luyện để chặn đứng đảo chánh. Khi mà đảo chánh được các lực lượng quân đội hậu thuẫn, những người mà lẽ ra phải bảo vệ xã hội mà sức mạnh quân đội lẽ ra không nên được sử dụng để chống lại, thì sự lo âu và thất vọng của dân chúng sẽ gia tăng.

### **Những cuộc đảo chánh đã từng bị đánh bại**

Vấn đề làm thế nào để chặn đứng những cuộc đảo chánh có vẻ như là không giải quyết được, ngoại trừ sự kiện quan trọng là đôi khi có những cuộc đảo chánh đã từng bị đánh bại. Mặc dù thường xuyên ở trong những điều kiện bất lợi, thế mà dân chúng đã nhiều lần có thể chặn đứng được những vụ cướp chính quyền bất hợp pháp. Những trường hợp này thật là đặc biệt.

---

<sup>9</sup> Điều này không phải để phủ nhận là trong một vài trường hợp sự can thiệp của ngoại bang có thể chặn đứng hay ngay cả lật ngược cuộc đảo chánh, đặc biệt là ở nơi nào mà một cuộc xâm lăng quân sự ở ạt có thể thực hiện được như hành động của Hoa Kì ở tại Grenada năm 1983. Điểm muốn nói ở đây là những trường hợp này là những ngoại lệ và không thể tin cậy vào những phương tiện này được. Nếu những phương tiện này được sử dụng, thì chúng sẽ giành quyền kiểm soát tình hình khỏi tay của dân chúng địa phương.

Chúng ta rất dễ coi nhẹ những khó khăn của Hoa Kì, hay của một siêu cường tương lai nào khác, đã từng theo đuổi một chánh sách đe dọa và áp dụng can thiệp quân sự để chặn đứng đảo chánh một cách nói chung. Steven R. David đã nêu lên những điểm này: "Những khó khăn tự tại trong việc bảo vệ các chế độ khỏi bị những hậu quả của những đe dọa quân sự tầm cỡ không có nghĩa gì so với vấn đề liên quan đến việc thiết kế những chiến lược nhằm bảo vệ các cấp lãnh đạo khỏi bị những cuộc đảo chánh do dân địa phương gây nên." (David, "The Superpower Competition for Influence in the Third World," [Sự Tranh Giành Ảnh Hưởng của các Siêu Cường ở tại Thế Giới Thứ Ba," t.142.)



Đôi khi đảo chánh thất bại vì bất hợp tác và thách thức bẻ gãy mối liên hệ có dự tính giữa việc kiểm soát những cơ sở *vật chất* của chính quyền và sự kiểm soát nhà nước về *chính trị*. Công chức, những người làm việc bàn giấy, các tập hợp nhóm trong quân đội, và các nhân viên khác của nhà nước đôi khi đã thẳng thừng từ chối hợp tác với những người làm đảo chánh, khước từ kiểm soát guồng máy nhà nước. Đảo chánh cũng đã từng bị nguy khốn vì sự cắt đứt mối giây liên hệ giữa việc kiểm soát guồng máy nhà nước trung ương và sự kiểm soát xã hội – bao gồm các tổ chức xã hội độc lập, các chính quyền địa phương, và dân chúng như là một tổng thể. Những người làm đảo chánh thường hạn hẹp cho rằng thống trị được các cơ cấu của nhà nước có nghĩa ngang bằng với kiểm soát chính trị và xã hội. Tuy nhiên, không khuất phục được những lãnh vực này của xã hội thì lãnh đạo đảo chánh không thể nào trở thành một chính phủ bền vững được.

Việc đánh bại vụ cướp chánh quyền hụt của phe cứng rắn tại cựu Liên Bang Xô Viết vào tháng Tám 1991 là một trường hợp tương đối mới đây về việc quần chúng bất hợp tác chống lại một cuộc đảo chánh. Những trường hợp nổi bật trước đó về phòng vệ chống đảo chánh thành công đã xảy ra tại Đức năm 1920 chống vụ đảo chánh Kapp (đe dọa nền cộng hoà đại nghị mới mẻ Weimar) và ở Pháp năm 1961 chống vụ nổi loạn của các tướng lãnh tại Algiers (nhằm mục đích duy trì Algérie thuộc Pháp bằng cách loại bỏ chính quyền của de Gaulle-Debré). Trong ba trường hợp này, và một vài trường hợp khác nữa, những cuộc đảo chánh bị chặn đứng bởi đối kháng bất bạo động trong nước. Chỉ thỉnh thoảng, như trong thời gian của cuộc đảo chánh năm 1991 tại Liên Bang Xô Viết, thì mới có sự đe dọa hay hành động nghiêm trọng của quốc tế hỗ trợ về phương diện ngoại giao hay là kinh tế mà thôi.

**Nước Đức năm 1920.**<sup>10</sup> Vào ngày 12 tháng Ba năm 1920 những đơn vị *Freikorps* [*bán quân sự*] không chính thức gồm các cựu quân nhân và dân sự chiếm đóng Berlin trong một cuộc đảo chánh chống lại Cộng hoà Đại nghị Weimar do TS. Wolfgang Kapp và Trung Tướng Walter von Lüttwitz tổ chức. Cuộc đảo chánh nhằm thiết lập một chế độ độc đoán bao gồm những “chuyên gia.” Quân đội nhỏ bé của Đức vẫn đứng “trung lập.” Chính quyền dân chủ hợp pháp của Tổng Thống Friedrich Ebert bỏ trốn.

<sup>10</sup> Câu chuyện này được dựa trên Wilfred Harris Crook, *The General Strike* [*Tổng Đình Công*] (Chapel Hill, NC: University of North Carolina Press, 1931), tt.496-527; Donald Goodspeed, *The Conspirators* [*Những Kẻ Âm Mưu*] (New York: Viking, 1962), tt.108-188; Erick Eyck, *A History of the Weimar Republic* [*Lịch Sử của Nền Cộng Hoà Weimar*] (Cambridge, Massachusetts: Harvard University Press, 1962), tập I, tt.129-160; Karl Roloff, (bd: Karl Ehrlich), “Den Ikkevoldelige Modstand: den Kvalte Kapp-Kupet,” trong Ehrlich, N. Lindberg, và G. Jacobsen, btv, *Kamp Uden Vabeen* (Copenhagen: Levin & Munksgaard, Einar Munksgaard, 1937), tt.194-23; và John Wheeler-Bennett, *The Nemesis of Power* [*Đối Thủ của Quyền Lực*] (New York: St. Martin’s Press, 1953), tt.63-82. Xem thêm Gene Sharp, *The Politics of Nonviolent Action* [*Chính Trị của Hành Động Bất Bạo Động*] (Boston: Porter Sargent, 1973), tt.40-41 và 79-81.

Mặc dù không được chuẩn bị đàng hoàng, cuộc đảo chánh vẫn có thể đã thành công nếu không có đối kháng.

Chính quyền hợp pháp tuyên bố là tất cả mọi công dân đều phải chỉ tuân phục chính quyền hợp pháp này mà thôi, và rằng các tỉnh phải từ chối mọi hợp tác với nhóm Kapp. Sau một vụ đình công của công nhân chống lại cuộc đảo chánh xảy ra tại Berlin, một lời kêu gọi tổng đình công được tung ra dưới tên của Tổng thống Ebert và các tổng trưởng Đảng Xã Hội Dân Chủ -- dù không có sự chấp thuận chính thức của những vị này.

Những người làm đảo chánh Kapp đã nhanh chóng gặp phải sự bất hợp tác ở tầm mức rộng lớn của công chức và các công nhân viên bảo thủ của chính quyền, ngoài ra còn có những người khác nữa. Những người có khả năng đã từ chối nhận lãnh các chức vụ tổng trưởng trong chính phủ mới. Đàn áp của đảo chánh Kapp thật tàn ác, và vài người đình công đã bị bắn chết. Tuy nhiên, sức mạnh của bất hợp tác gia tăng, và vụ tổng đình công đã làm tê liệt Berlin. Ngân hàng Reichsbank từ chối cấp ngân quỹ cho những người tiếm quyền. Ngày 17 tháng Ba, Cảnh Sát An Ninh của Berlin đòi hỏi Kapp phải từ nhiệm. Ông ta đã trốn qua Thụy Điển cùng ngày, nhiều phụ tá của ông rời Berlin trong những bộ áo quần dân sự, và Lütwitz từ chức. *Freikorps* [lực lượng bán quân sự] lúc bấy giờ diễn hành ra khỏi Berlin, vừa diễn hành vừa bắn giết và làm bị thương những người dân phản đối.

Cuộc đảo chánh đã bị đánh bại bởi hành động hỗn hợp của công nhân, công chức, những người làm việc bàn giấy, và quân chúng bằng cách từ chối sự hợp tác của người dân và về hành chánh mà những người tiếm quyền đòi hỏi. Nền Cộng Hoà Weimar tồn tại để rồi phải đối diện với những vấn đề nội bộ nghiêm trọng khác. Những tổn kém về tài chánh của cuộc đối kháng chống lại vụ đảo chánh hụt thì vừa phải. Người ta dự đoán khoảng vài trăm người đã bị người làm đảo chánh Kapp giết và một số khác thì bị thương.

**Nước Pháp năm 1961.**<sup>11</sup> Tổng Thống Charles de Gaulle của Pháp vào khoảng đầu tháng Tư cho biết là ông sẽ không còn muốn giữ Algérie thuộc Pháp nữa. Để phản ứng lại, vào đêm 21-22 tháng Tư những đơn vị quân đội Pháp phản loạn cướp quyền kiểm soát thủ đô Algiers và những địa điểm then chốt vùng lân cận. Tuy nhiên, cuộc đảo chánh ở đây chỉ thành công ở việc thay thế chính phủ hợp pháp ở tại Paris mà thôi.

Vào ngày 23 tháng Tư các đảng phái chính trị và các nghiệp đoàn thương mại tại Pháp đã tổ chức những cuộc mít tinh quần chúng và kêu gọi tổng đình công một tiếng đồng hồ. Đêm hôm đó de Gaulle phát thanh một bài diễn văn, cũng nghe được tại Algérie, thúc dục dân chúng thách

---

<sup>11</sup> Câu chuyện này được dựa trên câu chuyện của Adam Roberts, "Đối Kháng Dân Sự Chống Lại Đảo Chánh Quân Sự," *Journal of Peace Research* [Báo Nghiên Cứu Hoà Bình] (Oslo), tập xii, số 1 (1975), tt.10-36. Tất cả mọi trích dẫn đều từ nguồn này.

thức và bất tuân phục những kẻ phiến loạn, ra lệnh sử dụng “mọi phương tiện” để đánh đổ chúng. “Tôi cấm mọi người dân Pháp, và nhất là mọi quân nhân, thi hành bất cứ lệnh gì của chúng.” Thủ Tướng Debré cảnh cáo một vụ tấn công bằng máy bay từ Algiers. Tuy nhiên, thay vì ra lệnh hành động quân sự, ông đã kêu gọi dân chúng hành động: “Khi nào nghe còi hụ, thì hãy đi đến đó [các phi trường] bằng cách đi bộ hoặc bằng xe hơi, để thuyết phục những quân nhân nhằm lẫn về lỗi lầm lớn lao của họ.”

Bài diễn văn của de Gaulle đã được sao lại và được dân chúng và những quân nhân Pháp trung thành ở tại Algérie phân phát rộng rãi. De Gaulle sau này tuyên bố là: “Từ lúc đó trở đi, cuộc nổi loạn gặp phải ngay tại chỗ một sự kháng cự thụ động càng lúc càng trở nên rõ rệt theo từng giờ một.”

Ngày 24 tháng Tư mười triệu công nhân tham gia một cuộc tổng đình công có tính biểu tượng. Tại các phi trường người ta chuẩn bị đặt xe cộ trên các phi đạo để chặn đứng máy bay đáp xuống. Algérie bị áp đặt phong tỏa về tài chính và tàu bè.

Binh lính Pháp trung thành ở tại Algérie đã hành động để phá hoại quân phiến loạn. Hai phần ba các phi cơ vận tải và nhiều phần lực chiến đấu cơ đã được bay ra khỏi Algérie, còn những phi công khác thì chặn các phi trường hoặc giả vờ bị hư máy móc. Bộ binh thì chỉ trụ tại các doanh trại. Có nhiều trường hợp cố ý vô hiệu năng, mệnh lệnh và hồ sơ “thất lạc” và truyền thông và vận tải chậm trễ. Công chức dầu tài liệu và rút lui.

Vào ngày 25 tháng Tư de Gaulle cho phát thanh lệnh cho binh sĩ trung thành bắn vào quân phiến loạn, nhưng việc này không còn cần nữa. Đảo chính đã bị tiêu diệt rồi. Những người lãnh đạo phiến loạn quyết định ngưng vụ đảo chính không thành, và trong đêm 25-26 tháng Tư trung đoàn dù đã từng chiếm Algiers trước đó nay rút ra khỏi thành phố.

Có một vài tổn thất, có lẽ ba người bị giết và một số người bị thương ở tại Algérie và Paris. Cuộc tấn công vào chính phủ de Gaulle đã bị đánh bại bởi sự thách thức và giải thể.

**Liên bang Xô Viết năm 1991.**<sup>12</sup> Vào ngày 18 tháng Tám 1991 trong một nỗ lực nhằm chặn đứng việc tản quyền triệt để tại Liên Bang Xô Viết, một nhóm các giới chức Xô Viết thuộc phe cứng rắn bắt giữ Tổng Thống Mikhail Gorbachev và đòi hỏi ông phải trao tất cả mọi quyền hành hành pháp cho phó tổng thống của ông. Gorbachev đã từ chối.

<sup>12</sup>Câu chuyện về vụ đảo chính Xô viết tháng 8, 1991 là do Bruce Jenkins biên soạn, và trước đây được xuất bản trong tác phẩm của Gene Sharp với sự phụ trợ của Bruce Jenkins, *Self-Reliant Defense without Bankruptcy or War* [Tự Lo Phòng Vệ mà Không Bị Khán Tận hoặc Chiến Tranh] (Cambridge, Mass.: Albert Einstein Institution, 1992), tt.16-19. Câu chuyện được thu thập từ những nguồn sau đây: *The Boston Globe*, 20-23 tháng Tám 1991; *The Economist*, 24-30 tháng Tám 1991; Stuart H. Loory và Ann Imse, *Seven Days That Shook the World* [Bảy Ngày Làm Rung Chuyển Thế Giới], Phúc Trình CNN, (Atlanta: Turner Publishing, Inc. 1991); *Newsweek*, 2 tháng Chín 1991; *The New Yorker*, 4 tháng Mười Một 1991; *The New York Times*, 20-25 tháng Tám 1991; *Time*, 2 tháng Chín 1991; *The Washington Post*, 21 tháng Tám 1991.

“Ủy Ban Nhà Nước về Tình Trạng Khẩn Trương” tự tuyên xưng – gồm có, ngoài những người khác, phó tổng thống Sô Viết, thủ tướng, bộ trưởng quốc phòng, chủ tịch KGB, và bộ trưởng nội vụ -- tuyên bố sáu tháng “tình trạng khẩn trương.” Báo chí đối lập bị cấm, các đảng chính trị bị ngưng (ngoại trừ Đảng Cộng Sản), và cấm các cuộc biểu tình. Sắc lệnh đầu tiên của đám quân phiệt khẳng định vị trí tối cao của hiến pháp Sô Viết đối với những hiến pháp của các nền cộng hoà liên bang và bắt buộc phải tuân thủ mọi mệnh lệnh của Ủy Ban về Tình Trạng Khẩn Trương.

Hình như đám quân phiệt có sẵn trong tay toàn bộ các lực lượng quân sự của Liên Bang Sô Viết. Các sư đoàn thiết giáp và lính nhảy dù được dàn ra khắp Moscow. Tại vùng Baltics, các lực lượng ủng hộ đảo chánh chiếm các cơ sở điện thoại, truyền thanh và truyền hình và phong toả các hải cảng then chốt. Những đơn vị tấn công thiết giáp bên ngoài Leningrad bắt đầu di chuyển vào thành phố.

Ở tại Moscow, hàng chục ngàn người tập hợp đột phát trên các đường phố để phản đối cuộc đảo chánh. Bằng một hành động thách thức đầy kịch tính, Tổng Thống của Nước Nga Boris Yeltsin leo lên đứng trên một chiếc xe thiếp giáp địch và tố cáo hành động của những người làm đảo chánh là một “cuộc đảo chánh khuynh hữu, phản động, và phản hiến pháp.” Yeltsin tuyên bố là “mọi quyết định và chỉ thị của uỷ ban này đều bất hợp pháp” và kêu gọi dân chúng cự tuyệt những người làm đảo chánh và kêu gọi quân đội không tham gia đảo chánh. Yeltsin kết luận bằng lời kêu gọi một “cuộc tổng đình công vô giới hạn.” Vào khoảng cuối ngày hôm đó, Yeltsin ra lệnh cho quân đội và nhân viên KGB thuộc cộng hoà Nga vâng lệnh ông, chứ không vâng lệnh những người làm đảo chánh.

Hàng ngàn người tụ họp trước “Toà Nhà Trắng” của Nga (toà nhà quốc hội) để bảo vệ quốc hội khỏi bị tấn công. Những hàng rào cản được dựng lên; các xe điện và xe hơi chặn đường. Mặc dù lời kêu gọi tổng đình công phần lớn không được chú ý, nhưng những người thợ hầm mỏ tại các công trường than đá tại Kuzzbass và gần Sverdlosk đã đình công.

Những người làm đảo chánh ra sắc lệnh áp đặt một tình trạng khẩn trương đặc biệt ở tại Moscow vì “những tập hợp, những tuần hành trên đường phố, những cuộc biểu tình và những xúi dục nổi loạn.” Vào đêm thứ hai của cuộc đảo chánh, những người tổ chức đối kháng dán truyền đơn khắp cả hệ thống xe điện ngầm của thành phố kêu gọi một cuộc biểu tình quần chúng ngay ngày hôm sau trước toà “Nhà Trắng”.

Tại Leningrad, 200.000 người tụ tập lại đáp lời Thị Trưởng Anatoly Sobchak kêu gọi một “sự kháng cự hợp hiến rộng lớn nhất” chống lại vụ đảo chánh. Hàng chục ngàn người ở tại Moldavia đã chặn đường để cầm chân quân đội Sô Viết. Những nhà lãnh đạo của Ukraine và Kazakhstan lên án cuộc đảo chánh. Một cuộc tụ tập lớn ở tại Minsk kêu gọi quần chúng bất tuân dân sự. Tổng Thống Landsbergis của Lithuania kêu gọi dân chúng bao vây toà nhà quốc hội để bảo vệ quốc hội khỏi bị tấn công. Những buổi họp khẩn cấp của quốc hội của Latvia và của Estonia tuyên bố hoàn toàn độc lập với Liên Bang Sô Viết.

Tại Moscow, báo chí đối lập bị cấm vẫn cho in tờ *The Common Paper* kêu gọi dân chúng đối kháng. Một máy phát sóng truyền thanh được trao tặng giúp chính quyền Nga phát thanh thông tin về công cuộc đối kháng khắp trong nước qua các đài tiếp vận địa phương. Đài phát thanh độc lập “Tiếng Vọng Moscow” bị cấm vẫn tiếp tục phát thanh, chuyển đạt những bài diễn văn đang xảy ra từ một buổi họp khẩn cấp của quốc hội Nga. Mặc dù bị cấm chỉ, các chuyên viên đài Truyền Hình Nga vẫn đưa những chương trình tin tức vào băng vi-đê-ô và phân phát đến hai mươi thành phố tại Liên Bang Sô Viết.

Các giới chức tại các cơ sở truyền thông do nhà nước kiểm soát từ chối hợp tác với những người làm đảo chánh. Những bài diễn văn của Yeltsin và của Sobchak được phát sóng trong những chương trình tin tức hằng đêm mà nhân viên kiểm duyệt KGB của Ủy Ban Về Tình Trạng Khẩn Trượng quyết định không ngăn chặn. Sau đó, Vị Đệ Nhất Phó Chủ Tịch đài Truyền Hình Sô Viết, Valentin Lazutkin, nhận một cú điện thoại của Tổng Trưởng Nội Vụ Pugo như sau: “Anh đã bắt tuân hai mệnh lệnh.... Anh đã ra chỉ thị cho nhân dân là phải đi đâu và phải làm gì. Anh sẽ phải chịu trách nhiệm về điều này.” Những đám đông thách thức càng lúc càng lớn trước toà Nhà Trắng đêm hôm đó để bảo vệ chính phủ Nga.

Đã có những nỗ lực đồng bộ được thực hiện để đánh đổ sự trung thành của những lực lượng của những người làm đảo chánh. Truyền đơn và thực phẩm được phân phát cho binh lính. Dân chúng nài nỉ những đội quân thiết giáp theo phe mình. Yeltsin khuyến khích kỉ luật: “Đừng khiêu khích quân đội. Quân đội đã trở thành vũ khí trong tay những người làm đảo chánh. Do đó chúng ta cũng nên ủng hộ quân đội và duy trì trật tự và kỉ luật khi tiếp xúc với họ.”

Trong một số trường hợp, đã có toàn bộ những đơn vị quân đội đào ngũ bỏ rơi những người làm đảo chánh. Mười xe thiết giáp trước toà Nhà Trắng đã xoay họng súng ra khỏi toà nhà quốc hội, thề là sẽ giúp bảo vệ quốc hội khỏi bị tấn công. Những vụ nổi loạn chống phe đảo chánh đã được tường trình tại Căn Cứ Hải Quân Leningrad và tại học viện huấn luyện binh chủng nhảy dù. Những đơn vị tại vùng Viễn Đông từ chối ủng hộ đám lãnh đạo quân phiệt. Tại cộng hoà Nga, những đơn vị cảnh sát và KGB thuộc bộ nội vụ địa phương tuyên bố trung thành với Yeltsin. Tổng Trưởng Quốc Phòng Yasof ra lệnh cho sư đoàn Tula rút lui khỏi những vị trí gần Nhà Trắng vì không biết chắc sự trung thành của binh sĩ. Tổng Trưởng Nội Vụ Pugo giải tán cảnh sát tại Moscow vì sợ họ không trung thành với phe đảo chánh.

Vào buổi chiều ngày thứ hai của cuộc đảo chánh, phe đảo chánh cố sắp đặt một toán chiến đấu mới để tấn công toà Nhà Trắng của Nga. Binh sĩ nhảy dù của bộ binh và những lực lượng của bộ Nội Vụ có nhiệm vụ bao vây Nhà Trắng, dọn đường cho một cuộc tấn công bởi Nhóm Alpha tinh nhuệ của KGB. Tuy nhiên, người đứng đầu của quân nhảy dù thuộc Bộ Binh và vị chỉ huy Lực Lượng Không Quân Sô Viết từ chối tham dự vào cuộc tấn công. Máy tiếng đồng hồ trước cuộc tấn công đã được soạn thảo, vị chỉ huy của Nhóm Alpha của KGB xác định là những lực lượng

của ông sẽ không tham dự. “Sẽ không có một cuộc tấn công. Tôi sẽ không chống lại nhân dân.”

Sáng ngày hôm sau, Ban Quản Trị Quốc Phòng Liên Bang Sô Viết bỏ phiếu rút quân ra khỏi Moscow. Các thành Viên của Ủy Ban về Tình Trạng Khẩn Trương sau đó đã bị bắt (một người đã tự vẫn). Tổng Thống Gorbachev trở lại chức vụ. Tồn thất thấp -- tổng cộng có năm người được tường trình là đã bị giết trong thời gian của cuộc đảo chánh hụt. Cuộc đảo chánh đã bị đánh bại. Sự thách thức công khai của quần chúng và sự bất tuân trong quân đội đã phá tan được nỗ lực của phe cứng rắn muốn trở lại với nền cai trị độc đoán.

Ba trường hợp đối kháng thành công này -- nước Đức 1920, nước Pháp 1961, và nước Nga 1991 – xác tín là một sự phòng vệ chống lại đảo chánh có thể thực hiện được. Hẳn là có những trường hợp khác mà sự đối kháng tương tự đã không thành công, nhưng sự kiện đã có những thành công xác định là ít nhất trong một số điều kiện nào đó đảo chánh có thể bị đánh bại được.

## **Phòng vệ chống đảo chánh**

Chú ý đến cách đảo chánh vận hành như thế nào và làm sao để đánh bại đảo chánh sẽ dạy cho chúng ta rất nhiều. Cùng chung với nhau chúng sẽ chỉ cho chúng ta thấy rằng chúng ta không cần phải thụ động và cảm thấy bất lực trước những tấn công chống lại tự do và công lí. Phòng vệ cần phải được xúc tiến bởi chính xã hội bị tấn công.

Điểm chính yếu của tiểu luận này là một chính sách phòng vệ chống lại đảo chánh là điều có thể thực hiện được. Thực chất của một chính sách phòng vệ như thế gồm có hai mặt: (1) mặt thứ nhất là những người tấn công hệ thống hiến pháp và có dự định thay thế chính quyền dân cử bằng một chế độ do họ tự lựa chọn cần phải bị phủ nhận tất cả mọi *tính hợp pháp* -- họ không có cái quyền đạo đức hoặc chính trị để trở thành chính quyền, và (2) mặt thứ hai là họ phải bị từ chối mọi *hợp tác* – không nên có ai trong chính quyền cũng như trong dân chúng hỗ trợ hay là tuân phục họ một chút nào cả.

Trong một cuộc đảo chánh, việc chiếm đóng các công thự của chính quyền, các trung tâm vận chuyển và truyền tin, những địa điểm then chốt không phải được thực hiện chỉ vì những thứ ấy. Thực ra, mục đích của những vụ chiếm đóng đó là để kiểm soát bộ máy chính quyền, và do đó kiểm soát toàn bộ đất nước. Những người làm đảo chánh cần phải bảo đảm sự kiểm soát rộng lớn nếu muốn đảo chánh thành công.

Tuy nhiên, sự chiếm đóng những cứ điểm này tự nó không đem lại cho những người làm đảo chánh sự kiểm soát đối với chính quyền và xã hội mà họ muốn. Tiên khởi họ sẽ không kiểm soát được dân chúng; các tổ chức chính trị, kinh tế, và xã hội; các cơ cấu chính quyền; và ngay cả tất cả những lực lượng quân đội và cảnh sát. Những người làm đảo chánh cũng sẽ không ở trong tư thế có thể tức khắc đạt được bất cứ mục tiêu ý thức hệ nào. Sau khi các lực lượng quân sự, bán quân sự đã chiếm đóng

các công thự của chính quyền rồi, thì hiển nhiên là một giai đoạn chủ yếu tiếp theo sau, một giai đoạn mà những người làm đảo chánh phải thiết lập và củng cố sự kiểm soát của họ. Ngay cả khi không có đối kháng, thì vẫn đòi hỏi phải có thời gian và cố gắng mới đạt được sự kiểm soát này. Nhu cầu cần phải củng cố sự kiểm soát – và thời gian cần phải có để ứng dụng điều này – làm cho việc xã hội phòng vệ hữu hiệu có thể thực hiện được.

## **Những người làm đảo chánh đòi hỏi...**

Sau khi cuộc đảo chánh bắt đầu, thì những người làm đảo chánh đòi hỏi tính hợp pháp, nghĩa là, sự chấp nhận cái quyền về phương diện tinh thần và về phương diện chính trị của họ, hay là cái quyền hành được cai trị. Những sự ủng hộ bởi những nhà lãnh đạo tinh thần và tôn giáo, những nhân vật chính trị được kính nể, và trong một vài trường hợp bởi vương quyền và những giới chức trong quá khứ, sẽ giúp cho họ tranh thủ được sự chấp nhận này.

Những người làm đảo chánh đòi hỏi là sự kiểm soát guồng máy nhà nước của họ phải được chấp nhận bởi những người và những cơ chế có quyền hành về tinh thần và về chính trị hợp pháp, dù họ có là những giới chức dân cử, những nhà lãnh đạo tinh thần không chính thức, hay là vương quyền hay không.

***Nguyên tắc căn bản đầu tiên của việc phòng vệ chống đảo chánh đó là khước từ tính hợp pháp của những người làm đảo chánh.***

Những người làm đảo chánh còn đòi hỏi các nhà lãnh đạo dân sự và dân chúng phải ủng hộ họ, bị hoang mang, hay là chỉ thụ động mà thôi. Những người làm đảo chánh còn đòi hỏi thêm sự hợp tác của các chuyên gia và các cố vấn, các chuyên viên bàn giấy và công chức, các nhà quản trị và các quan toà để củng cố sự kiểm soát của họ đối với xã hội. Các nhà báo và những chuyên gia phát sóng, các nhà in và các chuyên viên kĩ thuật bị đòi hỏi phải làm theo mệnh lệnh. Cảnh sát, các viên chức nhà tù, và quân lính cần phải tuân theo mệnh lệnh bắt bớ, bỏ tù những người phản đối, và hành quyết người ta như đã được chỉ thị. Những người làm đảo chánh còn đòi hỏi một số lớn những người thường điều hành hệ thống chính trị, những tổ chức của xã hội, và nền kinh tế, phải thụ động chịu khuất phục và phải thi hành những phần vụ thường xuyên của họ như đã được thay đổi theo các mệnh lệnh và chánh sách của những người làm đảo chánh.

Tóm lại, để củng cố sự kiểm soát của mình, những người làm đảo chánh đòi hỏi rất nhiều không những về tính hợp pháp mà còn về sự hợp tác của xã hội mà họ dự tính sẽ cai trị.

Tuy nhiên, nếu thoả mãn được ít hay là không thoả mãn được những hành động khuất phục, hợp tác, và hỗ trợ đòi hỏi này; thì những người làm đảo chánh có thể bị nguy cơ vì bị khước từ, vì bất hợp tác, và thách thức. Cả hai thứ cần đến: tính hợp pháp và sự hợp tác khẩn yếu đều để

bị tổn thương. Tất cả những nhóm này và đại bộ phận dân chúng có thể từ chối tuân lệnh. Các tuyên xưng về tính hợp pháp có thể bị khước từ. Sự hợp tác cần thiết, sự tuân phục, và hỗ trợ có thể bị từ chối. Sự củng cố nền cai trị của những người làm đảo chánh do đó có thể bị chặn đứng lại.

Ngay cả một sự chống đối vừa phải cũng có thể ép buộc những kẻ tấn công phải nỗ lực nhiều mới tranh thủ được sự chấp nhận, sự hợp tác, và hỗ trợ mà họ cần. Trong một cuộc phòng vệ mãnh liệt chống lại đảo chánh, dân chúng thường sẽ ngăn chặn sự kiểm soát guồng máy nhà nước và xử sở bằng một sự bất hợp tác rộng lớn và có chọn lựa, trong lúc vẫn duy trì sự ủng hộ đối với chính quyền hợp pháp và lời kêu gọi của chính quyền chống lại đảo chánh. Sự phủ nhận, bất hợp tác, và thách thức đảo chánh một cách mạnh mẽ, quyết liệt, và phổ biến bởi xã hội có thể chặn đứng các mục tiêu của những người làm đảo chánh và đánh bại cuộc đảo chánh.

***Nguyên tắc căn bản thứ hai trong cuộc phòng vệ chống đảo chánh là kháng cự lại những người làm đảo chánh bằng cách bất hợp tác và thách thức.***

Nếu cả tính hợp pháp lẫn sự hợp tác đều bị từ chối, thì cuộc đảo chánh sẽ chết vì đói khát chính trị.

### **Trực tiếp phòng vệ xã hội**

Do đó một chánh sách chống đảo chánh phải tập trung vào việc bảo vệ xã hội *bởi chính xã hội*, chứ không phải vào việc bảo vệ các địa điểm, ngay cả các công thự của chính quyền. Địa lí và công thự quan trọng tối hậu đối với những người lãnh đạo đảo chánh chỉ khi nào sự chiếm cứ được đi kèm theo bởi sự hỗ trợ của con người mà thôi. Chiếm cứ một trường sở, chẳng hạn, sẽ không có ích lợi gì cho người đang muốn kiểm soát giáo dục mà không có một trường học đang hoạt động gồm có học sinh, giáo sư, và ban quản trị hợp tác. Chiếm cứ một sân hoả xa sẽ không đem lại sự kiểm soát đối với sự vận tải nếu các công nhân hoả xa và những người quản lí không chịu điều hành xe lửa theo mệnh lệnh. Kiểm soát toà nhà quốc hội không mà thôi không đem lại sự kiểm soát đối với chính các thành viên của quốc hội và đối với dân chúng như là một tổng thể đang tin tưởng vào chức quyền đại nghị.

Thay vì cố gắng bảo vệ hiến pháp bằng cách tranh chấp chiếm các công thự và các địa điểm, người dân nên năng động trực tiếp bảo vệ các tổ chức, bảo vệ xã hội, và bảo vệ các tự do của mình. Những ưu tiên cho đấu tranh ở đây rất là thiết yếu. Đặt nặng việc tuân thủ những thủ tục hiến định, hay là việc duy trì tự do báo chí, chẳng hạn, trực tiếp quan trọng đối với dân chủ hơn là sở hữu một ngã tư đường hay một toà nhà nào đó.

Dĩ nhiên đúng là đôi khi một vài địa điểm và công thự có một tầm quan trọng có tính biểu tượng đặc biệt. Những người phòng vệ dân sự lúc bấy



giờ có thể cố chặn đứng sự chiếm cứ những địa điểm này bằng cách đặt thân mình vào giữa những kẻ tấn công và những công thụ đó. Năm 1991, chẳng hạn, cả toà nhà quốc hội Lithuanian lẫn toà “nhà Trắng” của Nga đều được bảo vệ bởi sức mạnh nhân dân. Tuy vậy, ta không nên tổng quát hoá một cách quá rộng rãi từ hai trường hợp này. Trước tiên người ta phải lưu ý rằng một hàng rào cản bằng người không luôn luôn thực tiễn. Trong những điều kiện thời tiết khắc nghiệt, nhất là lạnh, thì một hàng rào cản bằng người trước sau cũng cùng những cá nhân như cũ thì hầu như không thể nào đứng ở một vị trí trong một thời gian quá lâu được. Do đó, điều quan trọng là phải nhớ rằng phòng vệ chống đảo chánh là bảo vệ *xã hội*, chứ không phải bảo vệ các địa điểm hay các công thụ, mà những người làm đảo chánh có thể chiếm cứ nếu họ muốn giết đủ số người.

Nếu những người làm đảo chánh chần chừ về các dự định hay phương pháp của họ, hay là binh sĩ của họ không sẵn lòng giết nhiều người phòng vệ, thì lúc bấy giờ một sự phòng vệ với những hàng rào cản bằng người có thể thành công. Tuy nhiên, có một nguy hiểm nghiêm trọng trong các nỗ lực bảo vệ các công thụ và các địa điểm then chốt khác bằng những hàng rào cản bằng người. Nếu, mặc dù có những nỗ lực của những người phòng vệ cố thủ, những người làm đảo chánh vẫn chiếm được công thụ, thì những người phòng vệ cũng như dân chúng có thể trở nên nản lòng một cách phi lí. Những người phòng vệ lúc bấy giờ có thể tin là không những chỉ *toà nhà* quốc hội bị chiếm cứ mà thôi mà ngay cả *chính quốc hội* cũng đã bị phá vỡ. Những người phòng vệ và dân chúng có thể tin là chỉ thuần sự chiếm đóng vật chất của các tổng hành dinh của chính quyền trước đây đã đặt những người làm đảo chánh vào vị thế kiểm soát.

Do đó cần phải hết sức cẩn trọng trong việc vạch ra các chiến lược và chiến thuật cho việc bảo vệ các công thụ, làm sao để những người phòng vệ và dân chúng đặt nặng công việc bảo vệ hệ thống hiến pháp và ngay cả các cơ chế của xã hội để cho những cơ chế này vẫn tiếp tục sinh hoạt dù cho số phận của các công thụ này có như thế nào đi chăng nữa. Những người lãnh đạo đảo chánh không thể nào kiểm soát được dân chúng, các cơ chế, tổ chức, và chính quyền của xã hội mà không có sự khuấy phục và hợp tác của dân chúng.

## Nhu cầu về chuẩn bị

Trong ba trường hợp duyệt lại trước đây, việc phòng vệ ứng biến, không có được cái thuận lợi của thiết kế và chuẩn bị trước. Thật là ngạc nhiên là ngay cả đấu tranh xã hội đột ứng biến mà vẫn mạnh như thế. Tuy nhiên, một sự kháng cự không được chuẩn bị như vậy hẳn sẽ phải yếu hơn là nếu có những kế hoạch cẩn trọng được vạch ra cho việc phòng vệ chống lại những cuộc tấn công như thế. Sự rối loạn, sự chần chừ về việc cần phải làm gì, những phản kháng vô hiệu lực hay phản tác dụng, những trì hoãn tổn hại về việc cần có hành động dứt khoát, đều có thể tránh được hay giảm thiểu rất nhiều do chuẩn bị. Ngược lại, phòng vệ chống đảo

chánh bởi những công dân khẳng quyết có thể được tăng cường rất nhiều bởi những chuẩn bị và những hướng dẫn rõ rệt. Những hướng dẫn này thường có mục đích chuẩn bị nhân dân và các cơ chế xã hội tung ra được một cuộc đối kháng tập thể chống lại bất cứ cuộc đảo chánh nào. Những chuẩn bị như thế thường cần bao gồm cả những hướng dẫn tổng quát lẫn những trách nhiệm được chỉ định cho các thành viên của những nhóm hay cơ chế trong dân chúng, như là công chức, các vị lãnh đạo tôn giáo, cảnh sát, các nhà báo, các nhân viên vận tải, và nhiều nhóm khác nữa.

Việc thiết kế và các chuẩn bị cho công việc phòng vệ chống đảo chánh như thế có thể thực hiện được. Còn việc các tổ chức độc lập của xã hội hay chính quyền (với sự hợp tác của những cơ chế và tổ chức phi chính phủ) khởi động và thi hành việc phòng vệ chống đảo chánh thì phần lớn sẽ được quyết định bởi hoàn cảnh chính trị của đất nước và bởi mức độ của sức mạnh và sinh lực của xã hội.

## **Các mục đích của những người phòng vệ dân sự**

Trong một chính sách chống đảo chánh, những người phòng vệ sẽ nhắm:

- Bác bỏ những người làm đảo chánh là không có tính hợp pháp, không có quyền đòi trở thành chính quyền;
- Biến xã hội bị tấn công trở thành không thể cai trị được bởi những người làm đảo chánh;
- Chặn đứng việc những người làm đảo chánh áp đặt một chính quyền năng động;
- Duy trì sự kiểm soát và tự quản của xã hội của chính mình;
- Biến các cơ chế của xã hội thành những tổ chức đối kháng khắp mọi nơi chống lại đảo chánh;
- Không để cho những người làm đảo chánh tranh thủ thêm bất cứ mục tiêu nào nữa;
- Làm cho những tổn thất do cuộc tấn công và nỗ lực thống trị gây ra trở nên không thể chấp nhận được;
- Phá vỡ sự đáng tin cậy và sự trung thành của binh sĩ và công chức của những người làm đảo chánh và khuyến dụ họ rời bỏ hàng ngũ của các sĩ quan phiến loạn của họ;
- Khuyến khích li khai và đối lập giữa những người ủng hộ phe đảo chánh;

- Kích động quốc tế chống lại đảo chánh bằng những áp lực ngoại giao, kinh tế, và công luận chống lại những kẻ tấn công; và
- Tranh thủ quốc tế hỗ trợ về truyền thông, tài chánh, thực phẩm, ngoại giao, và những tài nguyên khác.

## **Đối kháng: tổng quát và có tổ chức**

Các chiến lược về phòng vệ chống đảo chánh có thể tiên khởi được gom lại thành hai loại: “tổng quát” và “có tổ chức.”<sup>13</sup> Khá lâu trước khi cuộc tấn công xảy ra, người ta thường chọn những điểm then chốt và minh xác cho quần chúng biết đó là những điểm mà dân chúng cần đối kháng, ngay cả khi lúc đó không có những chỉ thị rõ rệt của một nhóm lãnh đạo nào cả. Loại đối kháng này gọi là “đối kháng tổng quát.” Những điểm này có thể bao gồm, chẳng hạn như, những nỗ lực đề cao chế độ của những kẻ tấn công là có tính hợp pháp, những cố gắng tái lập hay huỷ bỏ ngành lập pháp dân cử, những biện pháp tái lập các toà án hoặc áp đặt một hiến pháp mới, những thu hẹp tự do ngôn luận và tự do tôn giáo, và những nỗ lực kiểm soát các cơ chế độc lập của xã hội.

Sự vi phạm vào bất cứ điểm nào trong số những điểm này bởi những kẻ tấn công sẽ là một dấu hiệu để dân chúng đối kháng. Việc cung cấp trước những hướng dẫn về đối kháng tổng quát sẽ làm cho người ta có thể thực hiện được một công cuộc đối kháng khôn ngoan ngay cả nếu những giới chức có tính hợp pháp hay là những người lãnh đạo phòng vệ từ lúc ban đầu đã bị bắt hay bị hành quyết. Đối kháng tổng quát vẫn có thể thực hiện được nếu các liên lạc của những người lãnh đạo phòng vệ với dân chúng bị chặn lại.

---

<sup>13</sup>Tác giả đã quá cố Lars Porsholt đã làm sáng tỏ điểm này. Xem Lars Porsholt, “On the Conduct of Civilian Defence” [“Về Cách Điều Hành Phòng Vệ Dân Sự”] trong T.K. Mahadavan, Adams Roberts, và Gene Sharp, *Civilian Defence: An Introduction [Phòng Vệ Dân Sự: Dẫn Nhập]* (new Delhi: Gandhi Peace Foundation, and Bombay: Baratiya Vidya Bhavan, 1967), tt.145-149.

“Đối kháng có tổ chức” khác với đối kháng tổng quát ở chỗ những người phòng vệ hành động theo lời kêu gọi hay chỉ thị của một nhóm lãnh đạo phòng vệ chống đảo chánh. Nhóm này có thể gồm có những thành viên của chính quyền hợp pháp, những giới chức của một cơ quan thiết kế phòng vệ chống đảo chánh, hay là những người được tuyển chọn theo một phương cách nào khác. Nhóm lãnh đạo này có thể gồm có, chẳng hạn như, những đại biểu của các tổ chức thiện nguyện (giáo dục, công dân, lao động, tôn giáo, chính trị, và các tổ chức khác nữa). Những đại biểu này đã từng được xã hội chấp nhận một cách không chánh thức (dù cho bản thân cá nhân họ có được người ta biết đến một cách công khai hay không).

Đối kháng có tổ chức thường bỏ tức, chứ không thay thế, đối kháng tổng quát. Đối kháng có tổ chức thường gồm có những hành động tập trung vào một diễn biến cụ thể, hay là xảy ra tại một địa điểm rõ ràng hay là vào một thời điểm được chỉ định. Đối kháng như thế thường xảy ra dưới hình thức của những hành động phản đối hay đối kháng rõ rệt có tính biểu tượng; có thể có cả hằng tá những loại hành động như thế. Các thí dụ thường bao gồm những cuộc biểu tình, những cuộc đình công ngắn hạn, những buổi tuần hành phản đối, ngưng mọi phát sóng tin tức để phản đối, gióng chuông nhà thờ, treo cờ quốc gia để thách thức (có lẽ treo giữa chừng), những chiến dịch viết thư có tổ chức, đọc cùng một lúc trong những nghi lễ tôn giáo những lời tuyên bố chính thức của các vị lãnh đạo tôn giáo, những vụ tuyệt thực có tổ chức, những buổi phát thanh từ những đài phát sóng bí mật, và các hình thái biểu lộ tang chế (vì những tàn bạo từ những kẻ tấn công gây nên hay do những hành động khủng bố của chính người của mình).

Cả đối kháng tổng quát lẫn đối kháng có tổ chức đều rất quan trọng đối với những cuộc đấu tranh phòng vệ chống lại những cuộc đảo chánh. Tỷ lệ của những vai trò dành cho mỗi loại sẽ biến đổi tùy theo từng hoàn cảnh cụ thể.

## **Sự quan trọng của chiến lược**

Kĩ thuật tổng quát đã từng hữu hiệu nhất trong việc phòng vệ chống đảo chánh là đấu tranh bất bạo động. Kĩ thuật này tránh đánh lại những người làm đảo chánh bằng vũ khí quân sự, vũ khí mà những người tiếm quyền thường có ưu thế. Kĩ thuật bất bạo động còn gia tăng tới đa sức mạnh của những người phòng vệ, gia tăng con số những người đối kháng có thể có rất nhiều so với những người có khả năng và sẵn lòng sử dụng bạo lực, và điều hết sức quan trọng là kĩ thuật này giúp làm mất tinh thần và sự đáng tin cậy của binh lính của những người làm đảo chánh.

Các vũ khí, hay là những phương pháp, của đấu tranh bất bạo động – như là đình công, tẩy chay, các loại bất bạo động chính trị, và nổi loạn – không nên được sử dụng một cách ngẫu nhiên. Những phương pháp này không nên được lựa chọn tùy theo ý kiến thất thường của cá nhân hay là để phản ứng lại những diễn biến nhỏ nhặt; chúng cũng không nên được

áp dụng một cách lộn xộn, không tính trước, hoặc theo trực giác. Thay vì như thế, những phương pháp này sẽ hữu hiệu hơn cả nếu được áp dụng như là những thành phần của một chiến lược toàn bộ về phòng vệ chống đảo chánh được chọn lựa một cách cẩn trọng.

Cố gắng phòng vệ mà không vạch ra một chiến lược cho cuộc đấu tranh là điên rồ. Điều này còn có tiềm năng đem lại thảm hại. Một trong những lí do chính yếu của sự thất bại của một vài cuộc đấu tranh bất bạo động trong quá khứ là do sự chọn lựa một chiến lược kém cỏi hoặc rất thường là do sự lơ là không thiết lập một chiến lược nào cả. Chiến lược cũng quan trọng cho những cuộc đấu tranh bất bạo động cũng như trong chiến tranh quân sự.

Cần phải có một kế hoạch tổng quát cho công việc điều hành toàn bộ cuộc đấu tranh. Kế hoạch này được gọi là *đại chiến lược*. Trong đó, những chiến lược cá biệt cần phải được vạch ra nhằm tranh thủ những mục tiêu quan trọng của cuộc đấu tranh hoặc để sử dụng trong những giai đoạn rộng lớn của cuộc đấu tranh. Một *chiến lược* là một quan niệm, một kế hoạch tổng quát về cách làm thế nào để hành động tốt nhất để đạt được những mục tiêu của mình trong một giai đoạn chính yếu của cuộc đấu tranh, trong khuôn khổ của một *đại chiến lược* đã được chọn lựa. Mục đích là tận dụng tài nguyên của mình để tranh thủ mục tiêu nhắm đến với sự tổn thất tối thiểu. Chiến lược được chọn lựa sẽ quyết định là có nên đánh hay không, đánh khi nào, và đánh như thế nào.

Bên trong chiến lược là những *chiến thuật* riêng biệt -- là những kế hoạch cho những hành động có giới hạn -- và những *phương pháp* cá biệt -- những hình thái hành động cụ thể -- được sử dụng để thực thi chiến lược. Những hành động này giới hạn hơn về thời lượng, về tầm cỡ, hay về những vấn đề tranh chấp cụ thể nhằm đạt được những mục tiêu có giới hạn đã được dự tính trước.

Các chiến lược cho công việc phòng vệ chống đảo chánh cần phải được thiết kế với nhiều suy tư và hết sức cẩn trọng. Chiến lược cần phải rút tỉa từ những nguồn tài nguyên tốt nhất có thể có được về những nguyên tắc chiến lược. Chúng cũng cần phải được đặt nền tảng trên kiến thức về đấu tranh bất bạo động, những động năng của đảo chánh, hoàn cảnh đặc biệt của sự xung đột, và những ưu điểm và những khuyết điểm của cả phe dân chúng phòng vệ lẫn phe những người làm đảo chánh.

Những vấn đề về chiến lược biến đổi và phức tạp hơn là như được nêu lên ở đây và những độc giả tiếp cận với những quyết định về chiến lược được khuyến cáo là nên tham khảo những thảo luận sâu hơn ở những nơi khác.<sup>14</sup>

### **Những vũ khí chống đảo chánh**

Việc chọn lựa những phương pháp hành động thích hợp nhất là điều tối quan trọng. Chiến dịch chống đảo chánh tiên khởi có thể sử dụng một số trong số những vũ khí bất bạo động sau đây: biểu tình tại gia bằng cách tất cả mọi người đều ở nhà; làm tê liệt mỗi bộ phận của hệ thống chính trị mà những người làm đảo chánh cố chiếm giữ; cứ kiên quyết điều hành những bộ phận không bị kiểm soát của hệ thống chính trị theo đúng những chính sách và luật lệ trước khi bị tấn công (làm lơ không để ý đến các sắc lệnh và các chánh sách của những người làm đảo chánh); làm tràn ngập đường sá bằng những người biểu tình; hay ngược lại, để cho đường sá hoàn toàn vắng tanh; chiến dịch rộng lớn làm mất tinh thần và sự trung thành của binh lính và công chức của những kẻ tấn công; thách thức bằng cách cứ ẩn hành báo chí và phát thanh và phát hình tin tức về các vụ tấn công và đối kháng; tổng đình công; và ngưng hẳn mọi hoạt động kinh tế (bởi công nhân và các nhà quản trị).

Điều quan trọng là giao trách nhiệm chính yếu về cuộc đấu tranh phòng vệ cho những phương pháp trực tiếp phản công lại những mục tiêu tiên khởi của những người làm đảo chánh. Những mục tiêu này sẽ chủ yếu liên hệ đến việc tranh thủ và củng cố sự kiểm soát đối với hệ thống chính trị và phá vỡ sự chống đối đảo chánh. Những mục đích kinh tế thường không phải là những mục tiêu tiên khởi của những người làm đảo chánh. (Những mục tiêu kinh tế có thể trong một vài trường hợp là những mục đích dài hạn hơn, chẳng hạn như là đặt sự kiểm soát hệ thống chính trị

---

<sup>14</sup>Để có một cuộc thảo luận có giá trị về những nguyên tắc chiến lược trong đấu tranh bất bạo động một cách tổng quát, y/c xem Peter Ackerman và Christopher Kruegler, *Đấu Tranh Bất Bạo Động Chiến Lược: Những Động Năng Của Sức Mạnh Nhân Dân trong Thế Kì Thứ Hai Mươi* (Westport, Connecticut and London: Praeger, 1994). Xem thêm Gene Sharp, *Tiền Hành Đấu Tranh Bất Bạo Động: Thực Hành của Thế Kì thứ Hai Mươi và Tiềm Năng của Thế Kì thứ Hai Mươi Mốt*. Sắp xuất bản.

Để có thảo luận chi tiết về chiến lược phòng vệ dựa trên căn bản dân sự, Xem Gene Sharp, *Phòng Vệ Dựa Trên Căn Bản Dân Sự: Hệ Thống Vũ Khí Hậu Quân Sự* (Princeton, NJ: Princeton University Press, 1990), tt.89-111; Gene Sharp, *Làm Cho Âu châu Không Thể Bị Chinh Phục Được: Tiềm Năng Căn Trờ và Phòng Vệ Dựa trên Căn Bản Dân Sự* (Cambridge, Mass.: Ballinger Books, 1986, tt.88-118, (London: Taylor & Francis, 1985), tt.113-151; và Adam Roberts, btv, *Đối Kháng Dân Sự Như là Quốc Phòng* (London: Faber & Faber, 1987); Ấn bản Hoa Kì, *Đối Kháng Dân Sự như là Quốc Phòng* (Harrisburg, Pa.: Stackpole Books, 1968), tt. 215-251. Các nguồn khác được trích dẫn trong Sharp, *Làm Cho Âu châu Không Thể Bị Chinh Phục Được* (Ballinger edition), tt. 160-161.

trong tay lớp lãnh đạo hiện hành hay là dùng nhà nước để kiểm soát hay sở hữu hệ thống kinh tế).

Kiểm soát hệ thống kinh tế, nếu có xảy ra, hiếm khi là một mục tiêu tiên khởi của một cuộc đảo chánh. Do đó, tổng đình công hay là ngưng các hoạt động kinh tế hiếm khi là những phương pháp đối kháng chống đảo chánh có thực chất thích hợp và hữu hiệu hơn cả. Tuy nhiên, áp dụng qua những bộc phát ngắn hạn, những phương pháp này có thể chứng tỏ sự vững chắc của ý chí đối kháng. Nhưng khi áp dụng cho một giai đoạn kéo dài thì những vũ khí kinh tế này có thể tác hại đến khả năng của Xã hội đang bị tấn công chịu đựng được chính sự phòng vệ của mình. Ví dụ, một cuộc tổng đình công thường chỉ được sử dụng ngay khi bắt đầu cuộc phòng vệ chống đảo chánh, hoặc là về sau này trong cuộc đấu tranh cho một mục đích rõ rệt nhưng giới hạn, như là để phản đối những tàn bạo quá mức, chẳng hạn. Tổng đình công hoặc ngưng các hoạt động kinh tế cũng có thể được sử dụng khi người ta nghĩ rằng một sự biểu lộ sự kháng cự ồ ạt và đầy ấn tượng sẽ đánh một *phát ân huệ* vào cuộc tấn công.

Quan trọng hơn nhiều vào lúc đầu là những phương pháp nhắm thẳng vào những mục tiêu tiên khởi của những người làm đảo chánh. Những phương pháp này thường là những phương pháp: (1) chứng tỏ sự phủ nhận những tuyên xưng của những người làm đảo chánh về tính hợp pháp; (2) chặn đứng việc họ nắm quyền kiểm soát guồng máy chính trị của nhà nước (như là bằng sự bất hợp tác của công chức, cảnh sát, các lực lượng quân đội, những cấp thấp trong chính quyền, v.v...); (3) chứng minh là nhân dân phủ nhận cuộc đảo chánh và bất hợp tác và bất tuân chống lại đảo chánh; (4) chặn đứng việc những người làm đảo chánh nỗ lực kiểm soát các phương tiện truyền thông và thay vào đó duy trì truyền thông bằng nhiều phương tiện khác nhau bao gồm cả những phương tiện ẩn loát và đài phát thanh; và (5) thách thức những nỗ lực của những người làm đảo chánh đang cố vô hiệu hoá hoặc kiểm soát các cơ chế độc lập của xã hội. Nếu những phương tiện phòng vệ liệt kê ở đây có thể áp dụng được với số đông người và hữu hiệu để đạt những mục đích này, thì cuộc đảo chánh chỉ có thể tan rã mà thôi.

## Kim chỉ nam cho đối kháng tổng quát

Những hướng dẫn cho công cuộc đối kháng tổng quát chống lại những cuộc đảo chánh có thể được sắp xếp trước khi bất kì một cuộc đảo chánh nào có thể xảy ra. Những hướng dẫn như thế thường gồm có những yếu tố căn bản cho một chiến lược chống đảo chánh hữu hiệu, giúp cho dân chúng biết làm cách nào để kháng cự. Những hướng dẫn này bao gồm những điều sau đây:

- Phủ nhận cuộc đảo chánh và tố cáo những người lãnh đạo đảo chánh là bất hợp pháp, chỉ đáng bị khước từ cương vị của một chính quyền. Sự tố cáo những người làm đảo chánh là bất hợp pháp nên được sự ủng hộ của những vị lãnh đạo tinh thần, chính

trị, và tôn giáo, các giới chức và các thành viên của tất cả các tổ chức của xã hội (bao gồm giáo dục, các phương tiện truyền thông đại chúng, và truyền thông), và chính quyền các cấp, quốc gia, địa phương, vùng, và tỉnh và các giới chức (bao gồm các nguyên thủ quốc gia và hoàng gia nếu có). Với bất cứ giá nào cũng phải khước từ tính hợp pháp của những người làm đảo chánh, bao gồm cả những nỗ lực thương thảo một thoả hiệp giữa họ và những nhà lãnh đạo chính trị hợp pháp.

- Xem tất cả những sắc lệnh và chỉ thị của những người làm đảo chánh trái ngược với luật lệ đã được thiết lập là bất hợp pháp, và từ chối tuân theo.
- Giữ tất cả mọi đối kháng hoàn toàn bất bạo động để làm cho cuộc phòng vệ chống đảo chánh được càng hữu hiệu càng tốt. Từ chối bị khiêu khích bạo động và hành động không cần trọng.
- Từ chối và không tuân theo những nỗ lực của những người làm đảo chánh nhằm thiết lập và nói rộng sự kiểm soát đối với guồng máy chính quyền và xã hội.
- Bất hợp tác toàn diện với những người làm đảo chánh. Điều này áp dụng cho đại chúng; tất cả mọi chuyên gia và kĩ thuật gia; tất cả những nhà lãnh đạo của những chính quyền trước đây và của các đảng phái chính trị; tất cả các ngành của chính quyền trung ương hay liên bang, chính quyền quốc gia, vùng, và địa phương, bao gồm công chức và chuyên viên bàn giấy; các nhóm ngành nghề và chuyên môn; tất cả các nhân viên của các phương tiện truyền thông, và ngành truyền thông; tất cả các nhân viên; tất cả các nhân viên của các hệ thống vận tải; cảnh sát; các thành viên và các đơn vị của các lực lượng quân đội; tất cả các chánh án và nhân viên của hệ thống tư pháp; mọi nhân viên của các cơ sở tài chánh, cả của chính quyền lẫn của tư nhân; và các quan chức và thành viên của mọi cơ chế khác của xã hội.
- Kiên quyết duy trì những điều hành thông thường của xã hội theo đúng hiến pháp, luật lệ, và các chánh sách của chính quyền hợp pháp và của các cơ chế độc lập của xã hội như trước khi bị tấn công. Điều này cần phải được tiếp tục cho đến khi hoặc trừ phi nhân sự đã bị hất đi khỏi chỗ làm, văn phòng, hay các trung tâm sinh hoạt. Ngay cả lúc như thế thì vẫn cứ được chừng nào hay chừng ấy, cứ tiếp tục những điều hành thông thường ở những địa điểm khác. Điều này đặc biệt áp dụng cho các giới chức và các nhân viên thuộc tất cả các ngành, các bộ và mọi cấp trong chính quyền.



- Bảo toàn sự sinh hoạt của các tổ chức chính trị và xã hội hợp pháp. Thiết lập những tổ chức trừu tượng có thể cần phải đảm trách các phần vụ của những tổ chức bị tấn công hay bị những người làm đảo chánh đóng cửa.
- Từ chối cung cấp thông tin thiết yếu cho những người làm đảo chánh và những người trợ lực cho họ. Ví dụ ở nơi nào tỏ ra là có lợi thì nên cất các bảng chỉ đường, tên đường, tín hiệu giao thông, số nhà, v.v... để cản trở các hoạt động của phe đảo chánh và bảo vệ người ta khỏi bị bắt.
- Từ chối cung cấp cho những người làm đảo chánh những tiếp liệu và các trang bị cần thiết, khi nào thích hợp thì giấu những thứ này đi.
- Thân mật “tiếp cận sáng tạo” với công chức và binh sĩ phục vụ những người làm đảo chánh trong lúc vẫn tiếp tục đối kháng. Cất nghĩa cho họ nghe những lí do của cuộc đấu tranh phòng vệ, khẳng định là sẽ không có bạo động chủ ý nhắm vào họ, tìm cách xói mòn sự trung thành của họ, và cố gắng khuyến dụ họ giúp những người phòng vệ. Sự giúp đỡ này có thể qua hình thức cố tình vô hiệu năng trong việc đàn áp, chuyển thông tin cho những người phòng vệ, và trong những trường hợp cực đoan, đào ngũ, với binh lính theo những người phòng vệ đấu tranh bất bạo động cho tự do. Hãy cố gắng thuyết phục binh lính và công chức về nhu cầu phải tuân theo đúng những thủ tục hiến định và pháp định.
- Khước từ giúp những người làm đảo chánh phổ biến tuyên truyền của họ.
- Thu thập tài liệu viết lách, âm thanh, và phim ảnh về những hoạt động và đàn áp của những người làm đảo chánh. Bảo toàn tài liệu và phân phối thông tin này một cách rộng rãi cho những người phòng vệ, cho quốc tế và cho những người ủng hộ những người làm đảo chánh.

## **Đối xử với quân nhân và công chức của những người tiềm quyền**

Rất sớm trong thời gian cuộc đảo chánh, những người phòng vệ thường cố gắng liên lạc với những người làm đảo chánh, các công chức, và binh lính của họ và cảnh báo những người này về sự thù nghịch của nhân dân đối với cuộc tấn công. Những lời nói và những hành động có tính biểu tượng thường được sử dụng để chuyển đạt ý chí đối kháng, để cho thấy

loại phòng vệ sẽ được xúc tiến, và để khuyến dụ những người làm đảo chánh rút lui.

Cần phải thực hiện những nỗ lực ở tất cả mọi giai đoạn của cuộc đảo chánh để xói mòn sự trung thành của mỗi quân nhân và công chức của những người làm đảo chánh. Điều này tương đối dễ dàng trong một cuộc đối kháng chống đảo chánh hơn là trong những trường hợp ngoại xâm vì binh lính và công chức thường nói cùng một ngôn ngữ như là những người đối kháng hay ít nhất là có một ngôn ngữ chung mà cả hai phe đều hiểu. Nếu đây không phải là trường hợp thì truyền thông vẫn có thể thực hiện được bằng những phương thức khác như là sử dụng những truyền đơn và các khẩu hiệu đã được chuyển ngữ, hay những người đối kháng có kĩ năng về ngôn ngữ, hay là qua hành vi và các kí hiệu của những người phòng vệ.

Binh lính của những người làm đảo chánh thường đầu tiên được thông báo là sẽ có đối kháng, nhưng rằng cuộc đối kháng sẽ thuộc loại đặc biệt. Trong cuộc đối kháng này, việc phòng vệ thực ra sẽ nhắm đến chống lại nỗ lực của cuộc đảo chánh giành quyền kiểm soát nhưng sẽ được tiến hành mà không phương hại đến cá nhân các binh sĩ. Nếu điều này được truyền đạt, thì binh lính có thể có khuynh hướng giúp đỡ dân chúng phòng vệ bằng những phương cách nhỏ bé, tránh bạo tàn, và nổi loạn vào thời điểm khủng hoảng, hơn là nếu binh lính chờ đợi bị giết bất kì lúc nào vì bị bắn sể hoặc bị đánh bom.

Những minh chứng được lặp đi lặp lại là không hề có ý định bạo động hoặc đe dọa đối với cá nhân các binh sĩ, được đi kèm theo bằng đối kháng minh bạch, rất là quan trọng. Sự hỗn hợp này có cơ may gia tăng hiệu lực của cuộc phòng vệ chống đảo chánh nhiều hơn cả. Đối kháng mạnh mẽ mà không có đe dọa cá nhân hoặc bạo lực có thể, ít nhất là trong hàng ngũ một số quân nhân, tạo nên hoặc làm trầm trọng thêm những vấn đề về tinh thần của họ. Những vấn đề này có thể được biểu lộ qua sự trung thành không vững chắc đối với những người làm đảo chánh, những vấn đề về duy trì tự trọng khi thi hành đàn áp đối với những người bất bạo động, và trong những trường hợp cực đoan, sự bất mãn và nổi loạn.

Tuy nhiên, không có gì bảo đảm là quân lính của những người làm đảo chánh sẽ chịu ảnh hưởng thuận lợi bởi kỉ luật bất bạo động, nhất là trong ngắn hạn. Họ vẫn có thể hành động tàn bạo và giết những người đối kháng bất bạo động. Tuy nhiên, những thảm cảnh như thế không có nghĩa là đối kháng thất bại. Ngược lại, nếu đối kháng có kỉ luật, vẫn tiếp tục, thì những bạo tàn sẽ làm cho những người làm đảo chánh yếu đi và sẽ tăng sức mạnh cho cuộc đấu tranh phòng vệ, như sẽ được thảo luận trong những đoạn sau đây.

## **Đối diện với tấn công: gây chướng ngại và truyền thông**

Mặc dù cuộc phòng vệ chống đảo chánh này sẽ không có kết quả bằng cách tấn công binh lính của những người làm đảo chánh bằng quân sự, nhưng có một vài hành động giới hạn ảnh hưởng đến binh lính ngay cả ở giai đoạn đầu của cuộc tấn công có thể thực hiện được. Nếu khám phá ra kịp thời, thì việc dàn quân của phe đảo chánh có thể tạm thời chặn đứng được bằng những hoạt động gây chướng ngại trên các xa lộ, các đường phố, và các phi trường, v.v.... Việc tiến quân hoặc di động của binh lính có thể bị trì hoãn bởi những phương tiện như là từ chối điều hành các đường xe lửa, chặn các xa lộ và phi trường bằng cách bỏ lại nhiều xe cộ và đôi khi dùng những rào cản bằng người trên các đường phố và lối đi.

Mặc dù những hoạt động gây chướng ngại như thế chống lại việc dàn quân chỉ hữu hiệu trong một thời gian ngắn, những hành động này chứng tỏ rõ ràng cho cá nhân các binh lính là, dù họ đã được dặn dò như thế nào đi nữa, họ vẫn không được tiếp đón như là binh lính của đảo chánh. Nhân dân cũng sẽ khuyến dụ binh lính đừng tin vào tuyên truyền của lãnh đạo đảo chánh.

Về những hành động có tính biểu tượng khác, dân chúng có thể mang khăn tang, sắp đặt một cuộc biểu tình tại gia, xúc tiến một cuộc tổng đình công có giới hạn, hoặc thách thức lệnh giới nghiêm. Những hành động như thế thường có hai mục đích. Thông tin cho bạn cũng như thù biết là cuộc đảo chánh sẽ bị kháng cự một cách quyết liệt. Đồng thời những hành động này còn giúp làm lên tinh thần dân chúng nhằm ngăn chặn họ chịu khuất phục và hợp tác với những người làm đảo chánh. Tuy nhiên, những hành động này chỉ là một sự giáo đầu có tính biểu tượng cho công việc đối kháng có chất lượng về sau.

Những phương pháp có tính biểu tượng sau đây có thể được sử dụng để chuyển đạt ý chí đối kháng của dân chúng đến những người làm đảo chánh và các lực lượng của họ: truyền đơn, thư từ, những buổi phát thanh và phát hình, chuyện văn riêng tư, báo chí, bích chương, biểu ngữ, công hàm ngoại giao, những phát biểu tại các buổi họp vùng và Liên Hiệp Quốc, hỗ trợ của những thành phần thứ ba, ấn loát những thông điệp và khẩu hiệu, và các loại biểu tình đặc biệt. Những loại truyền thông và cảnh báo này có thể nhắm vào binh lính, những người lãnh đạo, và những người ủng hộ hiện tại và tương lai của phe đảo chánh.

## **Đối diện với tấn công: phủ nhận và chối từ**

Trong những giờ, những ngày, những tuần đầu tiên sau khi cuộc đảo chánh vừa mới bắt đầu, thì điều tối quan trọng là phải có hành động nhanh chóng và quyết liệt ngăn chặn ngay những người làm đảo chánh không cho họ trở nên được chấp nhận và thiết lập được sự kiểm soát đối với guồng máy nhà nước và xã hội. Cần phải có một chiến lược tức khắc

phủ nhận và loại bỏ những người làm đảo chánh và sự tấn công của họ để có thể nhanh chóng đánh bại cuộc đảo chánh. Chiến lược thường là sự hỗn hợp của việc phủ nhận những lời tuyên bố về tính hợp pháp với việc khước từ hợp tác. Chiến lược này bao gồm hoàn toàn hay là gần như hoàn toàn bất hợp tác với những người làm đảo chánh. Đánh bại đảo chánh sớm sẽ làm cho một cuộc đấu tranh dài hạn sau này với một chế độ áp bức đã ăn sâu bén rễ và do đó hùng mạnh hơn nhiều không còn cần thiết nữa.

Bởi vì những nỗ lực đảo chánh thường yếu nhất vào những giờ và những ngày đầu tiên, cho nên khẩn thiết là những người phòng vệ chống đảo chánh phải có hành động tức tốc và quyết liệt chống lại những người tấn công. Công việc phòng vệ phải sâu và rộng đủ trong xã hội mới tạo nên được sự phủ nhận quyết liệt đối với những người làm đảo chánh. Những lời kêu gọi “đoàn kết quốc gia” của những kẻ tấn công – có nghĩa là ủng hộ họ -- và để cho họ có đủ thì giờ để chứng minh thiện chí của họ, cần phải được bác bỏ.

## **Chặn đứng sự kiểm soát của những kẻ làm đảo chánh**

Các chính trị gia, công chức, và các chánh án, bằng cách tăng lời hoặc thách thức những mệnh lệnh bất hợp pháp của những kẻ tấn công, thường giữ được bộ máy sinh hoạt bình thường của nhà nước và các toà án khỏi sự kiểm soát của những người làm đảo chánh – như đã xảy ra trong cuộc đối kháng của người Đức chống lại vụ đảo chánh Kapp năm 1920.

Cơ quan lập pháp cũng không tiếp đón những người làm đảo chánh cũng như không tuân thủ bất cứ luật lệ hay yêu cầu nào của họ. Ngược lại, lập pháp vẫn nhóm họp và sinh hoạt đúng theo hiến pháp đã được thiết lập, trừ phi hoặc cho đến khi các thành viên thực sự bị các lực lượng của phe đảo chánh lôi kéo đi. Hoặc là, cơ quan lập pháp có thể phân tán sau khi tung ra lời kêu gọi dân chúng và chính quyền đối kháng chống lại cuộc đảo chánh. Các thành viên của cơ quan lập pháp lúc bấy giờ có thể gia nhập cùng với dân chúng trong những lãnh vực khác của cuộc đấu tranh phòng vệ.

Ngân khố của chính phủ cũng như các ngân hàng tư nhân sẽ không cung cấp tiền bạc hoặc tín dụng cho những người làm đảo chánh. Năm 1920, chẳng hạn, *Ngân Hàng Trung Ương [Reichbank]* của Đức đã từ chối giao tiền cho những người làm đảo chánh, tuyên bố rằng, tên của TS. Kapp, một người lãnh đạo chính yếu của cuộc đảo chánh, không có trong danh sách những người có chữ kí được chấp thuận rút quỹ của nhà nước.

Tư pháp tuyên bố là những người làm đảo chánh và những người ủng hộ họ là một bộ phận bất hợp pháp và vi hiến. Toà án vẫn tiếp tục sinh hoạt trên căn bản các luật lệ và hiến pháp như trước khi bị xâm chiếm. Toà án sẽ không hỗ trợ những người làm đảo chánh về tinh thần, về pháp

lí, và về đàn áp, ngay cả nếu họ cần phải đóng cửa toà án. Trật tự lúc bấy giờ sẽ được duy trì bằng những áp lực xã hội, bằng sự đoàn kết, và bằng các chế tài bất bạo động; người ta có thể sử dụng những toà án chui hay những người phân xử độc lập. Giới quan chức và công chức chính quyền cần phải đối đầu với những người làm đảo chánh bằng một sự khước từ toàn diện trong việc thi hành các chỉ thị của họ, như đã từng xảy ra trong cuộc đối kháng chống lại đảo chánh Kapp. Hay là, các quan chức và công chức chỉ cần tiếp tục những chính sách cũ, tảng lờ các mệnh lệnh của những người làm đảo chánh, và phá hoại việc thực thi các chính sách mới.

Cảnh sát có thể hữu hiệu nhất khi họ thẳng thừng thách thức những người làm đảo chánh, khước từ những chỉ thị bất hợp pháp trong lúc vẫn cứ tiếp tục những phần vụ thông thường của họ. Khi bị ép buộc thái quá, thì họ có thể giả vờ theo lệnh của những người làm đảo chánh nhưng không bao giờ thi hành lệnh bằng cách tránh né hoặc cố ý vô hiệu năng.

Các nhà báo, nhà in, vừa từ chối nộp bản kiểm duyệt cho những người làm đảo chánh vừa phát hành những báo chí, các tờ thông tin, và những tài liệu in ấn khác đã bị cấm bằng những ấn bản lớn hoặc nhiều ấn bản nhỏ. Những chuyên viên phát sóng và các chuyên viên kĩ thuật phát thanh những chương trình đối kháng từ những máy phát sóng được giấu kín hoặc từ những lãnh địa không kiểm soát được hay ngay cả tại hải ngoại. Ví dụ, Tổng Thống de Gaulle và Thủ Tướng Debré đã phát thanh những lời kêu gọi từ Paris nhắm vào những người lính quân dịch và các sĩ quan trong quân đội Pháp liên hệ đến cuộc đảo chánh tại Algérie, kêu gọi họ bất tuân lệnh của những sĩ quan phản loạn.

Đồng thời, cần phải có những nỗ lực thuyết phục những người hiện đang tham gia vào cuộc đảo chánh, và nhất là những người ở cấp bậc thấp trong quân đội hay những tổ chức khác bị chỉ thị phải tuân theo mệnh lệnh phải ủng hộ đảo chánh, là thay vì tuân phục, họ nên từ chối tuân theo lệnh thực thi những hành động bất hợp pháp. Ở nơi nào mà có nhiều nguy hiểm cho những người như thế thì họ có thể thực thi đủ loại hành động tránh né hay là biến mất vào trong đại thể quần chúng thay vì ủng hộ sự tiếm quyền phản lại hiến pháp.

Trong một vài trường hợp trong quá khứ, những người đối kháng lại sự áp bức của chính quyền đã từng năng động cố gắng làm thân với binh lính dưới sự chỉ huy thù nghịch để khuyến dụ họ mềm mỏng trong lúc đàn áp hay ngay cả tham gia vào cuộc đối kháng dân chủ. Đôi khi những nỗ lực như thế đã thành công. Những người đối kháng cần biết đến những giải pháp như thế và sẵn sàng để áp dụng những giải pháp đó.

Tác dụng dồn dập của bất hợp tác có tính cơ chế như thế là để ngăn chặn những người lãnh đạo đảo chánh khỏi kiểm soát cả chính quyền lẫn xã hội. Bằng cách chặn đứng sự kiểm soát như thế, những người phòng vệ duy trì được và ngay cả gia tăng khả năng tiếp tục cuộc đối kháng dài hạn, nếu cần phải có khả năng này trong trường hợp cuộc đảo chánh không tan rã nhanh chóng.

## Thách thức đàn áp và hăm dọa

Những người làm đảo chánh gặp phải sự phòng vệ chống đảo chánh mạnh mẽ và được chuẩn bị cẩn thận sẽ có khuynh hướng thấy bị đe dọa nặng nề, và do đó có thể phản ứng bằng đàn áp. Điều này hẳn sẽ gây khó khăn cho những người phòng vệ và toàn thể dân chúng. Bất bớ, tù đầy, đánh đập, trại tập trung, bắn, giết, chẳng hạn, có thể gây tổn thất nặng nề cho những người phòng vệ. Tuy nhiên, *tự chúng*, những biện pháp đàn áp không có tính quyết định trừ phi chúng tạo nên sự sợ hãi và khuất phục nơi những người phòng vệ. Thực ra thì sự đàn áp của đối phương là bằng chứng của sức mạnh đấu tranh bất bạo động, và không có lí do gì để thất vọng hơn là trường hợp, như trong một cuộc chiến bình thường, địch bắn lại, gây thương tích và giết binh sĩ của mình.

Để chống lại sự phòng vệ chống đảo chánh, đàn áp có thể được sử dụng để nghiền nát đối kháng và cũng để gieo sợ hãi. Người Trung Hoa có câu nói là: “Giết gà để nhát khí.” Tuy nhiên, như đã từng xảy ra trong nhiều cuộc đấu tranh, nếu những người đối kháng và dân chúng khước từ bị hăm dọa đến mức phải chịu khuất phục và thụ động, thì đàn áp có thể thất bại.

Thường thì thách thức bất bạo động đem lại tổn thất nghiêm trọng, nhưng có vẻ gây nên tổn thất *ít hơn rất nhiều* so với khi cả hai bên đều sử dụng bạo lực. Đồng thời, kiên quyết trong đấu tranh bất bạo động đóng góp vào việc gia tăng cơ hội thành công rất nhiều hơn là nếu những người phòng vệ chọn dùng bạo lực để đánh lại một đối thủ đã được chuẩn bị về quân sự.

Những người làm đảo chánh có thể tỏ ra hết sức tàn ác, như là giết vị nguyên thủ quốc gia và các nhà lãnh đạo chính trị cao cấp khác. Sự bạo tàn này không những chỉ được thực hiện để làm cho dân chúng sợ hãi đến phải chấp nhận cuộc đảo chánh. Những sự giết chóc này còn tạo ra những lỗ hổng rõ ràng trong cấp lãnh đạo của chính quyền mà chính những người làm đảo chánh nhắm sẽ điền thế. Do đó, một phần quan trọng trong những chuẩn bị chống đảo chánh là quyết định rõ ràng ai sẽ là những người kế tiếp trong những vị thế chính trị, tối thiểu là cho một vài người điền thế.

## Sự quan trọng của kỉ luật bất bạo động

Nhận thức được rằng bạo động phương hại đến những động năng và sức mạnh của đấu tranh bất bạo động, những người làm đảo chánh thường có thể cố ý tìm cách khiêu khích những người đối kháng sử dụng bạo lực. Bạo động và những kế hoạch sử dụng bạo lực có thể bị gán cho những người đối kháng một cách không đúng sự thực. Đàn áp, nhất là đàn áp dã man, có thể có dụng ý khiêu khích những người đối kháng phản ứng bạo động. Những lúc khác, có những *tác viên khiêu khích* được lồng vào trong các nhóm đối kháng để khích động hay ngay cả để thực hiện những hành động bạo động nhằm hỗ trợ việc tố cáo những người đối kháng đang sử

dụng bạo lực. Tất cả những khiêu khích bạo động này cần phải bị cự tuyệt nếu những người đối kháng không muốn phá vỡ chính sự phòng vệ của mình.

Phòng vệ chống đảo chánh đặt nền tảng trên kĩ thuật đấu tranh bất bạo động. Một yêu cầu chiến lược trọng đại của đấu tranh bất bạo động là đấu tranh can đảm phải được kết hợp với kỉ luật bất bạo động.<sup>15</sup> Giết đi những người lính trẻ chẳng may ở trong quân đội của những người làm đảo chánh thực ra chẳng có ích lợi gì, mà lại mất mát rất nhiều. Phạm vào tội bạo động, nhất là giết người bởi những người đối kháng, sẽ phá huỷ cuộc đấu tranh, lẽ ra bất bạo động, bằng nhiều cách. Bạo động đối kháng có thể giúp kết hợp những người ủng hộ và các lực lượng cơ bản của những người làm đảo chánh chống lại những người phòng vệ chống đảo chánh. Ngược lại, chiến lược phòng vệ chính yếu đối với những người lính này là làm hao mòn tinh thần của họ và khuyến dụ họ trở nên không còn đáng tin cậy và ngay cả nổi loạn nữa. Mục đích này sẽ bị làm cho không thể thực hiện được khi những người lính này là mục tiêu của đối kháng bạo động.

Bạo động do những người phòng vệ gây ra sẽ được những người làm đảo chánh dùng để “biện minh” cho sự đàn áp tàn khốc mà họ dù sao cũng đã muốn sử dụng. Sự bạo động này sẽ được dùng để tuyên bố là những người làm đảo chánh đang cứu đất nước khỏi quân khủng bố hoặc khỏi nội chiến, và họ đang bảo toàn “luật pháp và trật tự.” Bạo động bởi những người phòng vệ còn có thể làm cho phe của mình yếu đi, vì người ta có thể ít sẵn lòng ủng hộ hoặc sử dụng bạo lực hơn là tham gia vào một cuộc đối kháng hoàn toàn bất bạo động.

Đàn áp những người đối kháng bất bạo động thách thức và có kỉ luật đôi khi đưa đến hậu quả trái ngược lại với hiệu quả mà người đàn áp đã dự tính. Trong hoàn cảnh như thế thì thường có khuynh hướng mạnh mẽ về đàn áp bạo động phản ứng ngược chống lại chính vị thế quyền lực của những người đàn áp. Đây là tiến trình được gọi là “*nhu thuật*” chính trị.”

Đàn áp những người đối kháng nhưng bất bạo động có thể phương hại đến quyền lực của những người đàn áp bằng nhiều cách. Việc đàn áp như thế và tác dụng của những bạo tàn đôi khi có thể giúp gia tăng con số những người đối kháng trong dân chúng phòng vệ và gia tăng sự quyết tâm của họ. Những điều này cũng có thể gieo nghi ngờ và dè dặt trong đầu óc của binh lính của những người làm đảo chánh và những người

---

<sup>15</sup>Xem Gene Sharp, *The Politics of Nonviolent Action* [Chính Trị của Hành Động Bất Bạo Động], tt.586-650.

ủng hộ khác, tạo nên một sự khó chịu, chống đối, và sau cùng là bất mãn và kháng cự lại trong chính dân chúng, công chức, và các lực lượng quân đội của những người tấn công. Đòn áp nặng nề những người phòng vệ bất bạo động còn có thể khơi dậy sự chống đối quốc tế mạnh hơn đối với cuộc đảo chánh và động viên ý kiến và hành động ngoại giao và kinh tế của quốc tế chống lại những người làm đảo chánh.

Tiến trình *nhu thuật* chính trị này, khi xảy ra, sẽ giúp ích rất nhiều. Tuy nhiên, chiến lược phòng vệ chống đảo chánh không nên trông cậy vào điều này. Thay vì lệ thuộc vào điều này thì chiến lược nên chủ yếu tập trung vào việc phủ nhận tính hợp pháp của những người làm đảo chánh và thách thức những nỗ lực tranh thủ kiểm soát của họ, bằng cách bất hợp tác và thách thức chính trị bởi một số người rất đông đảo.

Tóm lại, việc duy trì được hành vi đối kháng *bất bạo động* bởi những người phòng vệ chống đảo chánh có khuynh hướng đóng góp vào: (1) gây được thiện cảm và hỗ trợ, (2) giảm thiểu các tổn thất, (3) khuyến dụ bất mãn và nổi loạn trong binh lính đối phương, (4) lôi kéo được sự tham gia tối đa vào công cuộc đấu tranh bất bạo động, và (5) tranh thủ được sự hỗ trợ rộng lớn hơn. Kỉ luật bất bạo động là nhân tố then chốt để đạt được những mục đích này.

## **Hỗ trợ quốc tế**

Chỉ thỉnh thoảng mà thôi, như trong trường hợp chống lại cuộc đảo chánh Nga vào tháng Tám năm 1991, cũng như trong vụ chống lại cuộc đảo chánh tháng Chín năm 1991 tại Haiti, thì mới có sự đe dọa hay là hành động hỗ trợ nghiêm túc của quốc tế về ngoại giao và kinh tế chống lại đảo chánh. Tuy nhiên, như trường hợp các chế tài quốc tế tại Haiti nhằm phục hồi Tổng Thống Aristide đã cho thấy là phòng vệ chống đảo chánh thành công mà phần lớn là do hành động của quốc tế thì có thể không hữu hiệu. Trái lại, phòng vệ thành công phải chủ yếu tùy thuộc vào sự bất hợp tác và thách thức ngay tại trong quốc gia bị tấn công.

Tuy vậy, đôi khi sự hỗ trợ của quốc tế có thể có ảnh hưởng trong việc giúp những cuộc đấu tranh chống đảo chánh. Các chính phủ có thể từ chối thừa nhận ngoại giao đối với những người làm đảo chánh và tuyên bố cấm viện trợ kinh tế, như Hoa Kỳ và các quốc gia khác đã từng làm để chống lại vụ đảo chánh hụt tại Sô viết năm 1991. Những chính phủ và xã hội như thế cũng còn có thể cung ứng hỗ trợ kĩ thuật và kinh tế, các dịch vụ xuất bản tài liệu, phát thanh, và truyền hình, hỗ trợ về viễn thông cho những người phòng vệ dân sự. Những biện pháp như thế có thể được chuẩn bị sẵn trước.

Đặc tính bất bạo động và thách thức của loại phòng vệ chống đảo chánh này có thể kích thích sự quảng bá và thiện cảm quốc tế. Đôi khi thiện cảm chính trị có thể đưa đến những áp lực ngoại giao và kinh tế quốc tế chống lại những người làm đảo chánh. Trong vụ đánh bại vụ đảo chánh hụt tháng Tám 1991 tại Liên Bang Sô Viết, những hành động trong nước -- nhất là sự miễn cưỡng của binh lính thuộc quân đội trong việc



tuan theo mệnh lệnh của những người làm đảo chánh – đã tỏ ra là quan trọng hơn rất nhiều. Tuy nhiên, những áp lực ngoại giao và những đe dọa về hành động của quốc tế về kinh tế hình như đã là một nhân tố bổ túc đáng kể. Trường hợp này minh xác là trong một số điều kiện nào đó thì những áp lực quốc tế có thể làm cho những người làm đảo chánh yếu đi và tăng sức mạnh cho lí tưởng đấu tranh của những người phòng vệ dân sự. Tuy nhiên không nên viển vông mà tin rằng ý kiến công khai của quốc tế hay ngay cả áp lực ngoại giao và kinh tế của quốc tế sẽ đánh bại đảo chánh mà không cần có sự phòng vệ quyết liệt và mạnh mẽ của chính xã hội bị tấn công.

## **Chuyển đổi chiến lược trong lúc đấu tranh**

Vào một số thời điểm nào đó có thể đòi hỏi cần phải có những chuyển đổi chiến lược bởi những người phòng vệ để phản công lại những mục tiêu mới của những kẻ tấn công, để sửa đổi những khuyết điểm đã được phát lộ, hay những ưu điểm bất ngờ giữa những người phòng vệ, và để gia tăng tối đa tác dụng của công cuộc đối kháng của những người phòng vệ -- dựa trên căn bản phủ nhận tính hợp pháp và khước từ hợp tác.

Những người lãnh đạo đảo chánh có thể sớm khám phá ra là họ đang chạm trán với một lực lượng đấu tranh toàn diện của toàn dân, được tổ chức qua những cơ chế xã hội của họ. Vào một lúc nào đó, những người làm đảo chánh có thể ý hội được rằng họ không thể còn đặt xã hội dưới sự kiểm soát của họ được nữa, và công cuộc phòng vệ mạnh mẽ để ép buộc họ phải bãi bỏ cuộc phiêu lưu. Nếu điều này không xảy ra, thì những người phòng vệ cần phải gia tăng nỗ lực để lật đổ chế độ của những kẻ tấn công.

Ở nơi nào mà sự kiểm soát của những người làm đảo chánh đã bị làm yếu đi nhiều rồi, hay là tỏ ra là sắp yếu, thì có thể đó là lúc cần áp dụng hùng hậu chiến lược phủ nhận hay bác bỏ. Tuy nhiên, điều này có thể chứng minh đó chỉ là một giai đoạn khác của cuộc đấu tranh được tiếp nối bằng một chiến lược tập trung đối kháng vào những vấn đề đặc biệt quan trọng khác mà thôi. Hay là, chiến lược bất hợp tác toàn diện có thể chứng minh đó là chiêu thức cuối cùng đánh gục đảo chánh.

## **Thành công lâu bền**

Thành công trong việc phòng vệ chống đảo chánh tùy thuộc vào nhiều nhân tố then chốt. Những nhân tố này, ngoài những nhân tố khác, bao gồm tinh thần đối kháng, sự đoàn kết của dân chúng phòng vệ, sức mạnh của xã hội phòng vệ, khả năng duy trì cuộc đối kháng và kỉ luật bất bạo động của dân chúng, những ưu và khuyết điểm của những người làm đảo chánh, sự lựa chọn chiến lược tấn công của những người làm đảo chánh, và sự khôn ngoan của các chiến lược phòng vệ.

Chiến thắng cho cuộc phòng vệ chống đảo chánh này chỉ đến với những người đã khai triển sự phòng vệ thành một công cụ chính trị tinh xảo và hùng mạnh vận hành cùng với một chiến lược khôn ngoan. Cũng giống như trong xung đột quân sự, loại phòng vệ này đòi hỏi phải có khả năng sức mạnh đích thực và sức mạnh phòng vệ. Thất bại của những người bảo vệ hiến pháp luôn luôn có thể xảy ra, cũng như thất bại thường xảy ra trong chiến tranh quy ước. Tuy nhiên, có những chỉ dấu mạnh mẽ cho thấy là một dân tộc cương quyết sẽ có nhiều cơ may đạt được thành công với một sự phòng vệ chống đảo chánh như thế, và sẽ gây ít tổn thất và ít đổ vỡ hơn là sau một cuộc chiến quân sự.

## **Trong trường hợp cần phòng vệ dài hạn**

Nếu cuộc phòng vệ chống đảo chánh không thành công trong vòng một vài ngày hay một vài tuần, thì cần phải tạo ra một hoàn cảnh chiến lược mới. Những người làm đảo chánh có lẽ đã thành công trong việc tranh thủ được một phần nào tính hợp pháp, sự chấp nhận, sự hợp tác, và sự kiểm soát. Cuộc đấu tranh lúc bấy giờ sẽ phải đã được thay đổi từ một cuộc phòng vệ chống đảo chánh ngắn hạn thành một cuộc phòng vệ chống đảo chánh dài hạn chống lại một nền độc tài đã ổn định. Đối với hoàn cảnh xung đột có phần khác này, chúng tôi chỉ phác họa ra ở đây<sup>16</sup> một vài dòng gợi ý cho công cuộc đối kháng mà thôi.

Trong chiến lược đối kháng này mà sử dụng bất hợp tác toàn diện với chính quyền mới có lẽ sẽ không thực tiễn bởi vì nhu cầu của xã hội cần phải chịu đựng một cuộc đấu tranh lâu dài. Thay vì như thế, cần phải có một chính sách tập trung đối kháng vào nhiều điểm then chốt khác nhau cho đến khi kết quả thay đổi về tương quan lực lượng cho phép áp dụng bất hợp tác một cách rộng lớn hay là toàn diện để đem lại sự thành công cuối cùng.

Một chiến lược phòng vệ dài hạn hơn chống lại một nền độc tài đã ổn định cần phải tập trung vào hai mục tiêu chính yếu. Thứ nhất, những kẻ tấn công cần phải được ngăn cản không cho tranh thủ thêm bất cứ mục tiêu quan trọng nào khác ngoài chính nền độc tài của họ. Nếu những nhà độc tài tìm kiếm những hình thái thống trị khác, như là kinh tế, ý thức hệ, hay chính trị, thì những kế hoạch giải phóng cần phải tập trung vào việc chặn đứng những hình thái này. Điều này tạo ra một chiến lược “đối kháng có chọn lọc,” đôi khi được gọi là “đối kháng tại những điểm then chốt.”

---

<sup>16</sup>Xem Gene Sharp, *From Dictatorship to Democracy: A Conceptual Framework for Liberation* [Từ Độc Tài đến Dân Chủ: Một Khuôn Khổ Ý Niệm cho Giải Phóng] Bangkok: Ủy Ban Phục Hồi Dân Chủ tại Miền Điện, 1993 và Boston: Viện Albert Einstein, 2002.

Theo chiến lược đối kháng có chọn lọc, dân chúng thuộc các ngành nghề có thể đối kháng về những vấn đề thiết yếu mà thôi. Ví dụ, cảnh sát chẳng hạn, trong lúc cố giữ cho những thành phần tội phạm khỏi lợi dụng hoàn cảnh, có thể từ chối tìm nơi ở và bắt bớ những người đối kháng dân chủ, có lẽ còn thông báo cho người ta biết trước những vụ bắt bớ và những hành động đàn áp sắp ra nữa. Giáo chức sẽ từ chối đưa tuyên truyền của chế độ vào học đường. Công nhân và các nhà quản trị sẽ sử dụng đình công, trì hoãn, và gây chướng ngại để cản trở đất nước khỏi bị bóc lột. Hàng giáo phẩm sẽ tiếp tục rao giảng về bổn phận phải từ chối hỗ trợ các nhà độc tài.

Mục tiêu chính yếu thứ hai của phòng vệ dài hạn là bảo vệ sự tự quản của những cơ chế của xã hội. Khi một sự thành công nhanh chóng của công cuộc đối kháng chống đảo chánh chưa xảy ra, thì những nhà độc tài mới có thể cố kiểm soát và làm im tiếng các cơ chế của xã hội. Những nỗ lực này thường đặc biệt tập trung vào những cơ chế đã từng liên hệ đến cuộc đấu tranh phòng vệ trước đây, như là các tòa án, trường học, các nghiệp đoàn, các nhóm văn hoá, các hội chuyên gia, các tổ chức tôn giáo, và các tổ chức khác tương tự như thế. Nếu sự kiểm soát những tổ chức như thế thành công, thì khả năng đối kháng trong tương lai của xã hội sẽ bị làm cho yếu đi hơn nữa. Do đó, cuộc đấu tranh dân chủ dài hạn phải cứng rắn chống lại bất cứ những nỗ lực nào của kẻ xâm chiếm muốn kiểm soát các cơ chế của xã hội. Những cơ chế như thế không những chỉ là những cứ điểm cho đối kháng. Chúng còn là những tổ chức đối kháng hiện hữu và tiềm năng có thể tranh đấu để bảo vệ xã hội khỏi tay các nhà độc tài và phục hồi hệ thống chính trị hợp pháp.

Chiến lược đối kháng có chọn lọc được nêu lên ở đây chỉ để cho thấy là sự thất bại tiên khởi của việc đánh bại đảo chánh không khẩn thiết phải dẫn đưa xã hội vào sự u tối của một nền độc tài dài hạn. Tuy nhiên, sự phòng vệ chính yếu trong việc chống đảo chánh nên nhắm chặn đứng sự tiếm quyền một cách toàn vẹn và nhanh chóng, trước khi những người làm đảo chánh củng cố sự kiểm soát của họ.

## **Đánh sập đảo chánh**

Tuy thế, một cuộc phòng vệ dài hạn chống lại một nền độc tài đã ổn định có thể không cần đến. Cuộc đấu tranh phòng vệ tiên khởi chống đảo chánh có thể đã thành công. Nếu những người phòng vệ dân sự duy trì được kỉ luật và kiên trì trong sự thách thức và bất hợp tác của họ dù bị đàn áp, và nếu họ kết nạp được đa phần dân chúng, thì động lực của những người làm đảo chánh muốn tranh thủ các mục đích của họ có thể bị gây khó khăn và sau cùng là bị chặn đứng lại.

Sự đối kháng của một dân tộc được chuẩn bị và các cơ chế của họ rất cuộc tỏ ra là quá mạnh đối với những nhà lãnh đạo đảo chánh. Những mục tiêu của họ có thể bị phủ nhận. Nỗ lực thiết lập sự kiểm soát đối với xã hội có thể đã thất bại. Vụ đảo chánh hụt có thể đã đặt những người làm đảo chánh vào một cái tổ của những con ong bắp cày chính trị. Con

số những người phòng vệ cương quyết, bất hợp tác, và bất tuân lệnh có thể tăng trưởng đều đều. Có thể đã rõ ràng là những người phòng vệ thách thức đang tiến đến thành công, một chiến thắng được tô điểm bằng sức sống mới và sự vững bền.

Cần phải hết sức cẩn thận trong việc chuyển đổi trở lại hệ thống hợp hiến, nhất là nếu những nhà lãnh đạo chính trị trước kia đã bị những người làm đảo chánh giết. Nơi nào có thể được thì những người lãnh đạo được chọn lựa một cách hợp hiến cần phải được hoàn chức và hiến pháp và luật lệ trước đó cần phải được áp dụng, sẽ được tu chính trong tương lai ở những chỗ nào thích hợp. Cần phải có những bước bắt đầu càng sớm càng tốt sửa đổi bất cứ những vấn đề và những kêu ca chính đáng nào đã đưa dân chúng đến chỗ hỗ trợ cuộc đảo chánh. Xã hội và chính phủ cũng sẽ tốt đẹp khi cần trọng xét định việc làm thế nào để cải tiến những phẩm chất dân chủ của chính quyền.

## **Làm nhục chí những cuộc đảo chánh**

Một khả năng phòng vệ được chuẩn bị đằng hoàng chống lại những cuộc đảo chánh có thể tạo nên một sự nản lòng kinh khủng nơi những người muốn làm đảo chánh. Khi biết được là xã hội đã có phòng vệ chống đảo chánh có chuẩn bị sẵn sàng, thì những người muốn làm đảo chánh -- thấy trước được là, trong hoàn cảnh tốt đẹp nhất, sẽ có một cuộc đấu tranh cam go; và, trong hoàn cảnh tệ hại nhất, một sự thất bại ê chề -- rất có thể ngay cả không bao giờ còn muốn làm đảo chánh nữa.

Nếu những người muốn làm đảo chánh hay ngay cả những nhà lãnh đạo chính quyền hiện tại biết là nếu họ không tuân thủ những giới hạn hiến định về quyền hành của họ, thì ý chí dân chủ của xã hội sẽ được khẳng quyết bởi thách thức chính trị và bất hợp tác, lúc bấy giờ họ có thể đành phải quyết định nằm trong vai trò thích hợp của họ mà hiến pháp đã quy định.

Khả năng làm nhục chí này hoàn toàn tùy thuộc vào khả năng khả tín của việc xúc tiến đối kháng chống lại đảo chánh. Vì vậy, phương thức duy nhất để chuẩn bị cho việc làm nhục chí những vụ tiềm quyền trong nước là đặt nền móng cho việc bất hợp tác mạnh mẽ và thách thức chống lại những cuộc tấn công như thế.

Cũng như trong phòng vệ quân sự, không có khả năng ngăn cản nào được bảo đảm là sẽ thành công. Những cuộc tấn công có thể dù sao cũng xảy ra. Nếu người ta vẫn cố thực hiện đảo chánh mặc dù đã có rất nhiều chuẩn bị đối kháng, thì loại phòng vệ này có thể đánh bại cuộc đảo chánh một cách hữu hiệu và có tiềm năng là sẽ rất nhanh chóng, và phục hồi chính quyền hiến định mà không có nguy hiểm nội chiến.

## **Thúc đẩy phòng vệ chống đảo chánh**

Bước đầu tiên đến chánh sách này phải là sự phổ biến sâu rộng trong xã hội quan niệm phòng vệ chống đảo chánh và sự khai phá những hình thái đối kháng mạnh mẽ nhất trong việc phòng vệ chống lại những vụ tiếm quyền. Một chương trình thông tin và giáo dục có thể được khởi xướng bởi những cá nhân hay các tổ chức ngay cả khi quan niệm này vẫn còn rất mới mẻ. Những bài viết, các phúc trình báo chí, những buổi mít tinh công cộng, các nhóm thảo luận, đài phát thanh, truyền hình, những buổi hội luận có thuyết trình đoàn, những thuyết trình viên cho các tổ chức, những tập sách nhỏ, sách, nằm trong số những phương tiện truyền thông và giáo dục có thể sử dụng được. Quen thuộc với quan niệm đảo chánh có thể bị kháng cự một cách thành công bằng bất bạo động và thách thức là một tiền điều kiện để cho những cơ chế dân sự chính yếu của xã hội cần có sự cân nhắc cẩn trọng và sự ủng hộ công cuộc phòng vệ, và cho những chuẩn bị có tổ chức cho việc phòng vệ này.

Đĩ nhiên là sự cân nhắc, sự chấp thuận, và sự thực thi công cuộc phòng vệ chống đảo chánh này không nên chờ đợi sự hỗ trợ của những bè nhóm dự tính sẽ xúc tiến đảo chánh. Tuy nhiên, chánh sách chống đảo chánh sẽ được tăng sức mạnh nếu nhận được sự cân nhắc, ủng hộ, và tham gia “xuyên đảng phái.” Một phương thức xuyên đảng phái thường sẽ nhắm vào việc hội nhập những người và những nhóm có những niềm tin và những ý kiến chính trị khác nhau trong việc hỗ trợ việc thiết lập, chấp thuận, và thực thi chánh sách chống đảo chánh. Xét rằng có sự xét định khác nhau và rộng rãi như thế thì sự hỗ trợ của hầu hết dân chúng đối với chánh sách chống đảo chánh sẽ có khuynh hướng mạnh mẽ hơn và thống nhất hơn.

## **Chấp thuận công cuộc phòng vệ chống đảo chánh**

Có ba cách chính mà theo đó có thể chấp thuận khả năng phòng vệ chống đảo chánh: (1) bằng cách phổ biến rộng rãi kiến thức và sự hiểu biết về đại chiến lược và những hình thái đại cương về đối kháng chống đảo chánh trong khắp mọi tầng lớp xã hội, như vừa mới được thảo luận; (2) bằng cách tổ chức những cơ chế của xã hội dân sự để những cơ chế này được chuẩn bị để đối phó và kháng cự lại một cuộc tấn công như thế; (3) bằng cách tạo những thay đổi về hiến pháp và luật pháp và thực hiện những nỗ lực về tổ chức trong cơ cấu chính quyền để không bị lọt vào tay của những người làm đảo chánh. Lí tưởng là cả ba phương cách này nên được tuân tự áp dụng hay áp dụng theo một hỗn hợp nào đó, tùy thuộc vào cách nào có thể thực hiện được và khả thi hơn cả trong thời điểm của hoàn cảnh nào đó. Tuy nhiên, có thể bắt đầu tiến trình giáo dục và cân nhắc mà không cần phải chắc chắn về cách thức chấp thuận và thực hiện cuối cùng phải là như thế nào.

## Những chuẩn bị của các cơ chế dân sự

Mặc dù nhiều chính quyền dân chủ tỏ ra mong manh, nhưng không phải tất cả mọi nhà lãnh đạo đều thấy chuẩn bị cho công cuộc phòng vệ chống đảo chánh là một điều đáng làm hay là khả thi. Khả năng phòng vệ chống lại những cuộc đảo chánh dù sao cũng quan trọng, và cần phải được khai triển. Ở nơi nào mà chính quyền vì bất cứ lí do gì đã không giành lấy sáng kiến thiết định một chính sách phòng vệ chống đảo chánh, thì trong những xã hội có ít nhiều tự do dân sự, con đường được rộng mở cho chính xã hội hành động. Trong những trường hợp này thì chính những cơ chế dân sự có một vai trò trọng yếu trong việc trực tiếp chuẩn bị cho công việc phòng vệ chống đảo chánh.

Trong nhiều hoàn cảnh, quan niệm cơ bản về phòng vệ chống đảo chánh và những nguyên tắc đối kháng có thể được phổ biến, và các chuẩn bị cho công cuộc phòng vệ có thể được khởi động bởi những cơ chế dân sự của xã hội, độc lập với mọi can dự của chính quyền.

Những chuẩn bị này dĩ nhiên không có nghĩa là tất cả mọi người đều nghĩ rằng chính quyền hiện tại là chính quyền tốt đẹp nhất có thể có được hay là không có những giới hạn hoặc những vấn đề nghiêm trọng. Quan điểm này chỉ có nghĩa là thể chế mà những người muốn làm đảo chánh có thể áp đặt rất có thể sẽ tệ hơn nhiều mà thôi. Chặn đứng đảo chánh áp đặt một chính quyền độc đoán hơn và đàn áp hơn lúc bấy giờ sẽ là một tiền điều kiện cho việc thực hiện những cải tiến cần phải có trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

Thường thường chính quyền hiện hành bị nhắm đến có những thiếu sót trắng trợn, như là thói nát lan tràn, rối loạn xã hội, như là “sự sụp đổ của luật lệ và trật tự.” Những người làm đảo chánh có thể tuyên bố một cách thành tâm hay giả dối rằng đảo chánh là cần thiết để sửa sai những tình trạng này. Lời tuyên bố như thế có thể đem lại cho họ sự ủng hộ đáng kể của quần chúng. Tuy nhiên, phòng vệ cần phải có để chống lại những cuộc đảo chánh như thế.

Chế độ mới có thể không chấm dứt thói nát, và lời tuyên bố ủng hộ “luật pháp và trật tự” có thể được sử dụng để áp đặt một thể chế chuyên quyền và độc tài mới. Việc dùng đảo chánh để sửa sai những vấn đề như thế là một điển hình cho một tiền lệ nguy hiểm về cách làm thế nào để thay đổi một chế độ có vấn đề. Cuộc đảo chánh này trên thực tế có thể có một bước ngoặt khác hẳn, và cuộc đảo chánh tiếp theo có thể còn kinh hoàng gấp bội. Một trong số những phương thuốc cứu chữa khác có thể có được bao gồm những chiến dịch có chủ đích được vạch ra cẩn thận bởi những hình thái hành động có tính quy ước hay bởi những phản đối và đối kháng bất bạo động được điều động một cách thu hẹp.

Như là một kĩ thuật thay đổi chính trị phản dân chủ, những vụ đảo chánh nội tại thường nguy hiểm ngay cả khi được tuyên xưng là có dự định sửa sai một vấn đề nghiêm trọng. Trong chính trị thường có những hệ quả không được dự tính trước về hành động của mình, và không phải tất cả mọi dự tính đều được công khai hoá.

Những cơ chế và tổ chức phi chính phủ có thể phổ biến rộng rãi quan niệm thiết yếu về phòng vệ chống đảo chánh trong toàn thể xã hội qua nhiều phương tiện truyền thông khác nhau. Những cơ quan dân sự này lúc bấy giờ có thể theo từng đơn vị cá biệt hay bằng cách hợp tác với những cơ quan khác khởi xướng và thực thi một chính sách phòng vệ chống đảo chánh. Những cơ quan này có thể làm việc này bằng cách giáo dục dân chúng của họ, bằng cách lo chuẩn bị, và bằng cách bắt tay vào công việc lập kế hoạch làm thế nào để cho thành phần dân chúng của họ và xã hội có thể hành động hữu hiệu nhất để giúp đánh bại đảo chánh trong tương lai. Ví dụ, những cá nhân, các nhóm, và các cơ chế sinh hoạt trong lãnh vực truyền thông, vận tải, trong các cơ sở của chính quyền, cảnh sát, trong đời sống tôn giáo, giáo dục, và trong mọi lãnh vực chính yếu khác của xã hội sẽ cần phải chuẩn bị làm sao để chặn đứng sự kiểm soát của những người làm đảo chánh cho hữu hiệu.

Những chuẩn bị mạnh mẽ cho công cuộc phòng vệ chống đảo chánh có thể nhập chung vào với cả giáo dục lẫn việc tổ chức trong các cơ cấu của chính quyền ngay cả khi chánh sách quốc gia phòng vệ chống đảo chánh chưa được thiết lập. Trong một vài hoàn cảnh những chuẩn bị có tổ chức của các cơ chế dân sự cũng có thể lôi kéo theo những chính quyền địa phương và vùng và hợp tác với nhân viên và các nhóm trong cơ cấu chính quyền ở cấp độ toàn quốc.

Loại chuẩn bị này cần phải tập trung khá nhiều vào những khía cạnh của xã hội thường là những lãnh vực ưu tiên về việc hợp pháp hoá và kiểm soát của những người làm đảo chánh. Trong số những lãnh vực có ưu tiên cao là sự kiểm soát guồng máy chính phủ (các công chức, các chuyên viên bàn giấy, và v.v...) và việc kiểm soát ngành cảnh sát và các thành phần của các lực lượng quân đội. Cũng hết sức quan trọng là báo chí, đài phát thanh, truyền hình, điện thoại, nước, nhiên liệu, và cung cấp thực phẩm. Qua những sáng kiến về giáo dục, tổ chức, kế hoạch, và các chuẩn bị, những kế hoạch cho toàn quốc nhằm chặn đứng những cuộc đảo chánh tương lai có thể được soạn thảo phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước. Một chính sách phòng vệ như thế có thể làm cho mạnh được mà ngay cả không cần đến sáng kiến của chính quyền.

Nếu những cơ chế như thế mạnh và đại diện được cho nhiều thành phần khác nhau của xã hội thì họ có thể chuẩn bị và xúc tiến một cuộc phòng vệ chống đảo chánh mạnh đủ để có thể đánh bại được một cuộc tấn công như thế ngay cả khi chính quyền không tham dự vào công việc tổ chức cuộc phòng vệ này.

## **Những chuẩn bị do chính quyền khởi động**

Nơi nào mà xã hội có được một mức độ dân chủ khá cao, hay là ít nhất những nhà lãnh đạo ước mong là xã hội diễn tiến trong hoà bình mà không bị những thay đổi đột ngột gây ra bởi những cuộc đảo chánh, thì chính quyền có thể thiết lập những chính sách phòng vệ chống đảo chánh. Các cơ quan lập pháp và những bộ phận khác của chính quyền có

thể đưa ra những biện pháp để chuẩn bị hữu hiệu chống lại những cuộc đảo chánh trong tương lai. Những biện pháp này có thể được hỗ trợ bởi những thay đổi về hiến pháp, về pháp lí, và về tổ chức nhằm ngăn chặn những người làm đảo chánh giành quyền kiểm soát chính quyền và xã hội.

Ví dụ, vào năm 1991 Thái Lan chấp thuận một hiến pháp có một bước tiến quan trọng theo chiều hướng này. Điều khoản 65 xác định là:

Con người phải có quyền kháng cự lại một cách hoà bình bất cứ hành vi nào được thực hiện nhằm thủ đắc quyền cai trị đất nước bằng một phương tiện không phù hợp với những thể thức được cung ứng trong Hiến pháp này.<sup>17</sup>

Dĩ nhiên là một điều khoản hiến pháp như thế có một ý nghĩa quan trọng. Tuy nhiên, muốn được hữu hiệu thì điều khoản này cần phải có thêm những luật lệ để thực thi nguyên tắc này, và cả những chuẩn bị của chính phủ cũng như phi chính phủ mới làm cho bất hợp tác mạnh mẽ đủ để thành công.

Nơi nào có thể thực hiện được, thì sự tham dự của chính quyền vào công việc phổ biến quan niệm về phòng vệ chống những cuộc đảo chánh, và về những chuẩn bị cho một cuộc phòng vệ mãnh liệt có thể đem lại những thuận lợi quan trọng. Thuận lợi quan trọng nhất hiển nhiên là sự chuẩn bị trực tiếp của bộ máy chính quyền chống lại sự chiếm đoạt. Hệ thống bàn giấy, công chức, các bộ, các nha sở hành chánh, cảnh sát, các lực lượng quân đội có thể được huấn luyện để kháng cự mạnh mẽ. Các trách vụ và hướng dẫn cụ thể cho công việc đối kháng chống đảo chánh thường sẽ được vạch ra cho và bởi công chức, nhân viên truyền thông đại chúng, các điều hành viên truyền thông, cảnh sát, các lực lượng quân đội, và nhân viên chính quyền ở các cấp, địa phương, vùng, và tỉnh lỵ. Nếu những bộ phận này của guồng máy nhà nước có thể giữ được không cho những người làm đảo chánh sử dụng, thì công cuộc phòng vệ sẽ rộng lớn hơn và mạnh hơn là nếu không làm được như vậy. Hơn nữa, cuộc đấu tranh sẽ có khuynh hướng ngắn hơn và ít tổn thất hơn.

## **Lập pháp và những kế hoạch khác để huy động phòng vệ**

Các chuẩn bị của chính quyền có thể đòi hỏi thiết lập luật pháp mới và thực thi những điều luật này. Trong số những bước cần phải có là: (Để có một cuộc thảo luận đầy đủ hơn về các chuẩn bị của chính quyền, y/c xem

---

<sup>17</sup> Hiến pháp của Vương quốc Thái Lan. Một bản dịch ra tiếng Anh đúng đã được chứng nhận được sử dụng và có thể tìm thấy ở : [www.krisdika.go.th/law/text/lawpub/e11102540/text.htm](http://www.krisdika.go.th/law/text/lawpub/e11102540/text.htm)



Phụ lục Một. Muốn có một cuộc thảo luận về các chuẩn bị của những cơ chế dân sự, y/c xem Phụ lục Hai.)

- Một tu chính hiến pháp có thể được chấp thuận cho phép người dân cái quyền và trách nhiệm kháng cự lại một cuộc đảo chánh và khước từ không cho người dân có quyền công nhận một cuộc đảo chánh là hợp pháp.
- Luật pháp có thể được ban hành bắt buộc các lực lượng cảnh sát và quân đội từ chối tham gia vào hoặc hỗ trợ một cuộc đảo chánh.
- Luật pháp có thể được ban hành bắt buộc tất cả mọi nhân viên thuộc các ngành truyền thông, các phương tiện truyền thông đại chúng, và vận tải kháng cự lại sự kiểm duyệt của những người làm đảo chánh và từ chối hợp tác với, hay chuyển đạt lệnh từ, những người lãnh đạo đảo chánh.
- Luật pháp có thể được ban hành bắt buộc tất cả công chúng và các cơ chế tài chánh tư nhân khước từ mọi liên hệ tài chánh với những người làm đảo chánh.
- Chính quyền hợp hiến có thể thông báo trước khi khủng hoảng xảy ra cho tất cả mọi cơ quan, tổ chức, và chính quyền quốc tế mà chính quyền này có quan hệ, rằng trong trường hợp có một cuộc đảo chánh thì những cơ quan này vẫn phải công nhận chính quyền hợp hiến và khước từ mọi quan hệ với những người làm đảo chánh.
- Trong trường hợp có đảo chánh, thì những cá nhân và các cơ quan thuộc chính quyền có thể kêu gọi các nhà lãnh đạo tôn giáo và lãnh đạo tinh thần tố cáo cuộc tấn công và cảnh báo rõ ràng cho người theo họ là nên từ chối hợp tác với đảo chánh.
- Chính quyền hợp hiến có thể lập những kế hoạch cho việc tiếp nối lãnh đạo dự phòng trường hợp những công thự quan trọng của chính quyền bị chiếm cứ hay những giới chức của chính quyền bị bắt bớ hoặc bị hành quyết.
- Cơ quan lập pháp phải soạn thảo những kế hoạch làm thế nào để cho chính quyền hợp pháp có thể nắm quyền kiểm soát quốc gia trở lại một khi đảo chánh sụp đổ.
- Lập pháp có thể kêu gọi các tổ chức và những cơ chế giáo dục thiết lập và thực thi những chương trình nhằm giáo dục dân chúng về quyền và bổn phận của họ trong việc khước từ hợp tác với mưu đồ đảo chánh.

Trong tất cả mọi công việc chuẩn bị này, cần phải làm rõ là bản chất của đối kháng chống đảo chánh là bất bạo động và không ai được có những hành vi bạo động chống lại những đồng bào khác đang hỗ trợ đảo chánh một cách bất hợp pháp. Cũng cần phải làm rõ đâu là những hình phạt dành cho những cá nhân phạm lỗi khởi động hoặc hợp tác với đảo chánh.

## **Các loại chuẩn bị khác**

Ngoài việc chuẩn bị và phân phối các hướng dẫn tổng quát về đối kháng chống đảo chánh, còn nhiều loại chuẩn bị phòng vệ khác có thể thực hiện được. Ví dụ như thao diễn huấn luyện có thể được tổ chức mà theo đó những cuộc đảo chánh giả tưởng bị thách thức bởi đối kháng dân sự được sắp xếp sẵn. Những cuộc thao diễn này có thể tổ chức tại những khu cư trú, tại các văn phòng hay công xưởng, trong các thành phố, tỉnh lỵ, và khắp nơi trên toàn cõi đất nước.

Những chuẩn bị kĩ thuật thường cũng cần thiết cho loại phòng vệ chống đảo chánh này. Đòi hỏi cần phải có cung cấp đủ loại và dụng cụ sau khi những người làm đảo chánh đã chiếm cứ các trung tâm then chốt và giành các trụ sở báo chí, các đài phát thanh và truyền hình đã được thiết lập từ lâu. Những cụ bị in ấn và các trang bị phát sóng cho báo chí chui, các truyền đơn đối kháng, đài phát thanh bí mật có thể được bảo toàn và cất dấu để sử dụng trong những trường hợp khẩn cấp. Cần phải có những sắp xếp trước để đặt những đài phát sóng, các trung tâm truyền tin, hay các cơ sở ẩn lóat, tại lãnh thổ của một quốc gia bạn hỗ trợ.

## **Những hệ quả của việc phòng vệ chống đảo chánh**

Mục tiêu của chánh sách phòng vệ chống đảo chánh này là bảo toàn chính quyền hợp hiến bằng cách chặn đứng sự áp đặt một chính quyền có thể tồn tại được bởi những người làm đảo chánh, bằng cách làm cho xã hội bị tấn công không thể cai trị được bởi những kẻ tấn công, và bằng cách làm cho dân chúng có khả năng duy trì sự kiểm soát và tự quản lí lấy xã hội của mình ngay cả khi đang bị tấn công. Trách nhiệm của công việc bảo toàn chính quyền hợp hiến này thuộc về tất cả mọi thành viên của xã hội. Chính họ là những người bảo toàn và bành trướng các tự do của họ và tiếp tục cải tiến xã hội của mình theo những nguyên tắc được yêu chuộng của quốc gia.

Chánh sách phòng vệ chống đảo chánh thường có những phẩm chất tích cực chính yếu. Đó là một chánh sách dựa vào người dân, chứ không phải dựa vào bom và đạn, dựa vào những thể chế của con người, chứ không phải dựa vào kĩ thuật quân sự. Đó là một chánh sách có thể phục vụ tự do thay vì đe dọa nội chiến hay chịu khuất phục trước một nền độc tài mới. Đã từng được thiết lập và thực hành rộng rãi trên khắp thế giới, chánh sách này sẽ đem lại một đóng góp quan trọng trong việc dẹp bỏ đảo chánh như là một vấn đề chính trị trọng yếu. Chánh sách này sẽ giới

hạn sự trỗi dậy của những nền độc tài, giảm thiểu sự thịnh hành của chuyên chế trên toàn cầu.

Chánh sách này là một sự phòng vệ đầy sáng tạo dựa trên sức mạnh của nhân dân để trở thành, và để bảo tồn mình là, chủ nhân ông của số mệnh của chính mình, ngay cả trong những cơn khủng hoảng trầm trọng. Những hệ quả của chánh sách này có thể thật sâu đậm.

## PHỤ LỤC MỘT

### LẬP PHÁP VÀ CÁC CHUẨN BỊ KHÁC CỦA CHÍNH QUYỀN CHO CÔNG CUỘC PHÒNG VỆ CHỐNG ĐẢO CHÁNH

Các chuẩn bị quan trọng có thể được thực hiện bởi chính quyền để ngăn cản và đánh bại các cuộc đảo chánh. Các chuẩn bị này có thể đòi hỏi việc làm luật mới và việc thực thi những điều khoản của luật pháp mới này. Trong mọi công việc lập pháp này và những tuyên bố về các trách nhiệm và bổn phận, cần phải được làm rõ là không ai được có những hành vi bạo động chống lại những đồng bào mình đang hành động bất hợp pháp. Những biện pháp pháp lí và các thủ tục sau đây được đề nghị trong mục đích này.

1. Cần phải chấp thuận một điều khoản hiến pháp là không một người dân nào dù ở bất cứ tư thế, vai trò, hay địa vị nào trong xã hội mà được quyền chấp chặn một người hay một nhóm người nào đó đã từng xúc tiến một cuộc đảo chánh là một chính quyền hợp pháp.

Ngược lại, tất cả mọi công dân không loại trừ ai đều có bổn phận hiến định phải khước từ tính hợp pháp cho bất cứ nhóm đảo chánh nào và phải từ chối mọi hợp tác với những người này và mọi tuân phục đối với họ. Công dân sẽ kiên quyết tiếp tục các phận sự thông thường của họ và giúp đáp ứng các nhu cầu con người của đồng bào mình trong lúc thách thức những người làm đảo chánh.

2. Những luật cụ thể cần phải được ban hành để thiết lập những trách vụ pháp lí cho tất cả các nhân viên chính quyền, công chức, ở các cấp, quốc gia, cấp vùng, và cấp địa phương của chính quyền, phải khước từ hỗ trợ những cuộc đảo chánh. Trách vụ pháp lí của họ sẽ là kiên quyết điều hành công việc của mình đúng theo những thủ tục và chánh sách hiến định và pháp định mà thôi. Họ cũng bị ràng buộc bởi pháp lí phải khước từ mọi hợp tác với và tuân phục bất cứ nhóm tiềm quyền nào. Việc khước từ này tập trung vào việc từ chối mọi hỗ trợ hành chánh cho những người làm đảo chánh thi hành những mệnh lệnh bất hợp pháp và các mục tiêu của họ.

3. Những luật cụ thể cần phải được ban hành để thực thi điều khoản mới của hiến pháp bắt buộc mọi thành viên của các lực lượng cảnh sát và mọi thành viên của các lực lượng quân đội có nhiệm vụ pháp lí phải từ trung thành không những chỉ với chính quyền hợp hiến mà thôi, mà còn phải nguyện – có lẽ là khi thể gia nhập lực lượng – là sẽ từ chối tham dự vào bất cứ âm mưu nào tổ chức hoặc xúc tiến một cuộc đảo chánh. Trong

trường hợp sau này có mưu đồ đảo chánh, thì những người này có bổn phận phải từ chối tuân lệnh, phục vụ, hoặc hợp tác với bất cứ nhóm nào đã có mưu đồ cướp giuồng máy chính quyền.

Cảnh sát thuộc mọi cấp và các thành viên thuộc hệ thống tư pháp cần phải được bắt buộc tiếp tục áp dụng các luật, các chánh sách, và các thủ tục đã được thiết lập trước kia mà thôi. Họ không được để ý đến những chánh sách, các tuyên cáo, những mệnh lệnh nhận được hay được công bố bởi những người đã mưu đồ cướp chính quyền một cách bất hợp pháp. Cụ thể là họ có thể cảnh báo cho những người hay những nhóm người có thể bị bắt, và họ phải từ chối phát hiện và bắt bớ những người đối kháng yêu nước đang thách thức những người làm đảo chánh, bằng những hành động cá nhân hoặc bằng đối kháng nhóm và những cuộc biểu tình.

Đôi khi sự đối kháng này của cảnh sát có thể rõ ràng công khai và có lúc thì cảnh sát có thể giả vờ tuân lệnh những người làm đảo chánh nhưng thực sự thì không làm như vậy. Ví dụ, họ có thể phúc trình là họ không thể phát hiện và bắt được những người cần bắt. Cảnh sát không được phép trở thành công cụ đàn áp của những kẻ tiếm quyền.

4. Ngoài việc kháng cự lại những người làm đảo chánh, cảnh sát, ở nơi nào có thể thực hiện được, phải có trách vụ năng động hỗ trợ công cuộc đối kháng. Ví dụ, trong những phong trào đối kháng trong quá khứ đã từng xảy ra việc cảnh sát chuyên chở những cụ bị của báo chí đối kháng và những tài liệu khác trong xe cảnh sát đến những khu vực khác trong thành phố hoặc những vùng mà dân chúng cần.

5. Binh sĩ và những thành viên khác trong các lực lượng quân đội không được phép để mình trở thành công cụ đàn áp phục vụ những người đã mưu tính thay thế chính quyền hợp hiến. Sự bất hợp tác và bất tuân của họ rất khó khăn khi cuộc đảo chánh được xúc tiến bởi những sĩ quan của các lực lượng quân đội, so với việc một phe nhóm chính trị muốn có sự đồng tình của những lực lượng quân đội trong việc áp đặt sự thống trị bất hợp pháp của họ lên chính quyền và xã hội.

Cũng giống như những giải pháp dành cho cảnh sát, binh lính chống lại cuộc đảo chánh trong hoàn cảnh khó khăn này có thể có một trong số những hành động, mà không có hành động nào phục vụ những người tiếm quyền cả. Họ có thể, chẳng hạn, rất hiền hoà khi đối diện với những người biểu tình trên đường phố, hay là, khi được lệnh bắn vào những người biểu tình, thì họ có thể bắn cao quá đầu những người biểu tình để khỏi gây thương tích cho ai cả. Họ cũng có thể tìm cách khuyến khích đơn vị quân đội của mình công khai thách thức những kẻ tiếm quyền, hoặc, không dùng đến những vũ khí quân sự của mình, binh lính có thể dấn thân vào những hành động phản đối và thách thức hết sức nguy hiểm chống lại những người làm đảo chánh.

Đối kháng công khai bởi cả cảnh sát lẫn quân đội có thể tối nguy hiểm vì hình phạt cho bất tuân và nổi loạn thường là hành quyết. Vì vậy, những

phương cách ít hiển nhiên hơn cho việc khước từ tuân phục và hỗ trợ cho những kẻ tiếm quyền đáng được tra cứu và áp dụng.

6. Những luật cụ thể cần phải được ban hành để làm thành một trách vụ pháp lí cho mọi người và mọi tổ chức làm việc về truyền thông phải kiên quyết chỉ trung thành với chính quyền hợp pháp mà thôi. Điều này có nghĩa là trong trường hợp có đảo chánh thì họ bị ràng buộc bởi pháp lí bắt buộc họ phải từ chối khuất phục trước ý đồ của những người làm đảo chánh muốn áp đặt kiểm duyệt, từ chối phát hành các tuyên cáo và mệnh lệnh của những người làm đảo chánh, và từ chối phục tùng bất cứ những mệnh lệnh bất hợp pháp nào của những người làm đảo chánh.

Trong trường hợp truyền thông thường lệ, thì các cơ sở ấn loát và phát sóng bị làm cho không còn sử dụng cho các sinh hoạt thông thường được nữa và không để bị sử dụng nhân danh chính quyền hợp pháp chỉ vì đó là kết quả của những hành động đàn áp của những người làm đảo chánh; những người trong những ngành này, cũng như các công dân khác, có bổn phận phải tạo ra những phương tiện truyền thông mới trong dân chúng ngoài vòng kiểm soát của những kẻ tiếm quyền.

7. Tất cả mọi người và mọi nhóm làm việc ở bất cứ cấp chính quyền nào đều phải, trong trường hợp có đảo chánh, tiếp tục, càng lâu càng tốt, áp dụng những chánh sách và thủ tục đã được thiết lập và phải tăng lờ bất cứ chánh sách, mệnh lệnh, và huấn thị nào do những kẻ tiếm quyền đưa ra.

Trong những hoàn cảnh thường có lẽ là tiên khởi, những nhân viên chính quyền có thể cứ tiếp tục việc thách thức này ngay tại nơi làm việc thường xuyên của mình. Nếu không còn chịu đựng nổi được đàn áp tung ra chống lại họ tại chỗ làm, thì những người này hay nhóm người này có thể đình công hay ngay cả biến mất. Guồng máy chính quyền không được phép trở thành công cụ của những kẻ tiếm quyền sử dụng để kiểm soát xã hội như là một tổng thể.

8. Những luật cụ thể phải được ban hành để làm thành một trách vụ pháp lí cho tất cả mọi người và mọi tổ chức làm việc trong ngành vận tải phải khước từ tất cả mọi mệnh lệnh từ những kẻ tiếm quyền và làm cho hệ thống không thể sử dụng được bởi những người làm đảo chánh và thay vì làm như vậy thì phải sử dụng hệ thống này để hỗ trợ công cuộc đối kháng.

9. Những luật cụ thể phải được ban hành để làm thành một trách vụ pháp lí cho tất cả mọi cơ quan chính quyền và tài chánh tư nhân, mọi ngân hàng, mọi cơ sở thương mại, và mọi cơ sở tài chánh khác, và mọi nghiệp đoàn lao động và những tổ chức tương tự, phải khước từ bất cứ mọi liên hệ tài chánh với những người làm đảo chánh.

10. Rất lâu trước khi có mưu đồ đảo chánh thì chính quyền nên liên lạc với tất cả những chính phủ mà chính quyền đã có liên lạc ngoại giao, và với tất cả các tổ chức quốc tế, bao gồm Liên Hiệp Quốc, rằng các cơ quan này được yêu cầu khước từ mọi liên hệ chính trị bình thường hoặc kinh tế với những kẻ tiềm quyền có thể có trong tương lai và chỉ nên công nhận chính quyền hợp hiến mà thôi.

11. Cơ quan lập pháp và các bộ trong chính quyền và các nha sở phải thiết kế đủ loại kế hoạch phòng hờ để có thể tiếp tục sự lãnh đạo hợp pháp dự trừ trường hợp những người làm đảo chánh chiếm cứ các công thự của chính quyền, bỏ tù hoặc hành quyết các giới chức và các đại biểu chính phủ, hay là có những hành động đàn áp tương tự.

12. Cơ quan lập pháp phải chuẩn bị trước những kế hoạch chính xác làm thế nào để chính quyền hợp hiến phải trở lại những sinh hoạt bình thường được ngay khi mưu đồ đảo chánh sụp đổ. Không có một nhóm tiềm quyền nào khác được phép áp đặt nền cai trị của mình một các phi dân chủ trong giai đoạn chuyển tiếp. Trong trường hợp có tổn thất về nhân mạng của những giới chức trước đây trong thời gian cuộc đảo chánh và đối kháng chống đảo chánh, thì cần phải có những điều khoản làm thế nào để có những người khác đảm trách một cách hợp pháp những chức vụ hợp hiện đang trống.

13. Cơ quan lập pháp, trước khi có một mưu đồ đảo chánh xảy ra, phải thúc dục và hỗ trợ tất cả mọi cơ chế độc lập, mọi tổ chức, hiệp hội, và tất cả những cơ sở giáo dục của quốc gia tham gia vào công việc giáo dục cho các thành viên của họ và cho nhân dân nói chung về bốn phạm yêu nước đúng đắn của họ trong việc phủ nhận những kẻ tiềm quyền và thực hành bất hợp tác và thách thức chống lại bất cứ mưu đồ đảo chánh nào.

14. Lập pháp còn có thể ban hành luật khước từ không cho những người tham gia đảo chánh có được bất cứ lợi lộc tài chánh lâu bền nào do những hoạt động bất hợp pháp của họ đem lại. Những người này cũng có thể bị cấm không được làm việc hay giữ một chức vụ nào trong chính quyền tương lai.

15. Lập pháp cũng có thể xét định những hình phạt nào khác nên đưa vào luật về tội khởi xướng và hợp tác với đảo chánh. Những điều khoản này cần phải xét đến nhu cầu khuyến khích những người sớm ủng hộ đảo chánh đổi hướng hành động và theo nhóm phòng vệ chống lại đảo chánh.





## PHỤ LỤC HAI

### CÁC CHUẨN BỊ CỦA XÃ HỘI DÂN SỰ CHO VIỆC PHÒNG VỆ CHỐNG ĐẢO CHÁNH

Có lẽ sẽ ít có mưu đồ đảo chánh hơn và đảo chánh có lẽ sẽ bị đánh bại nếu các cơ chế của xã hội dân sự được chuẩn bị và có khả năng kháng cự lại bất cứ mưu đồ nào muốn cướp chính quyền.

Việc phòng vệ này thường được chuẩn bị và xúc tiến bởi các tổ chức và hiệp hội phi chính phủ, những cơ sở giáo dục, các tổ chức kinh tế, các cơ quan truyền thông và vận tải, các tổ chức và cơ chế tôn giáo, và các cơ quan khác nữa.

Hành động đối kháng bởi xã hội dân sự này có thể được xúc tiến hoặc để hỗ trợ những biện pháp phòng vệ do chính quyền thiết kế, hoặc, trong trường hợp không có những biện pháp này, thì có thể được xúc tiến một cách độc lập và trực tiếp theo sáng kiến của người dân.

Trong cả hai trường hợp, những chuẩn bị trước cho việc đối kháng chống đảo chánh bởi những cơ chế độc lập của xã hội sẽ có khuynh hướng làm cho bất kì những kẻ mưu đồ đảo chánh nào cũng phải suy đi nghĩ lại trước khi thực hiện một cuộc tấn công như thế. Nếu dù sao họ vẫn thực hiện cuộc đảo chánh, thì những chuẩn bị này sẽ gia tăng sức mạnh của công cuộc phòng vệ chống đảo chánh.

Các chuẩn bị này và công cuộc đối kháng có thể được gọn gàng thu tóm lại thành năm loại hoạt động: (1) giáo dục công chúng, (2) các phương tiện truyền thông đại chúng, (3) các tổ chức chính trị, (4) các cơ chế tôn giáo, và (5) các nhóm và cơ chế đặc biệt.

#### 1. Giáo dục quần chúng

Công tác của các cơ quan phi chính phủ này thường bao gồm việc giáo dục những thành viên của họ và dân chúng nói chung về những phương tiện hữu hiệu để khước từ bất cứ những kẻ tiếm quyền bất hợp pháp nào và về việc làm thế nào để xúc tiến việc bất hợp tác một cách rộng rãi và thách thức những nỗ lực cai trị của những người làm đảo chánh. Mục đích là làm cho những sự kiểm soát bất hợp pháp và việc cai trị không thể thực hiện được.

Trong khi mà mọi cơ chế của xã hội dân sự đều nên tham gia vào công việc giáo dục các thành viên của mình, thì có một số cơ chế thường đặc biệt thích hợp cho việc đi đến với quần chúng. Những cơ chế này bao gồm hệ thống giáo dục chính thức và các ngành khác nhau về truyền thông đại chúng, như là các nhật báo, báo định kỳ, truyền thanh, truyền hình, mạng lưới điện tử, và chiếu bóng. Nội dung chính trị của những biện pháp giáo dục quần chúng như thế thường bao gồm cả (1) sự quan trọng

về việc khước từ tính hợp pháp cho bất cứ những người làm đảo chánh nào, lẫn (2) sự quan trọng về việc bất hợp tác và thách thức nhằm làm cho những người này không thể thiết lập và duy trì được nền cai trị bất hợp pháp của họ. Cộng thêm vào với những chỉ dẫn rõ ràng về cách làm thế nào để kháng cự, người ta cũng còn có thể sử dụng các hình thức thu thập tài liệu khác nhau, các kịch bản dưới hình thức phim ảnh về những trường hợp đối kháng chống đảo chánh đã xảy ra trước đây. Thông tin về những hậu quả của sự thất bại trong việc chống lại đảo chánh tại các nước khác cũng có thể quan trọng.

Công chúng sẽ cần phải được thông tin về những đặc tính của đấu tranh bất bạo động, bao gồm nhiều phương pháp đấu tranh, và cách thức đấu tranh vận hành trong những cuộc xung đột. Có lúc công khai xuống đường có thể hữu ích cho việc biểu lộ sự chống đối đối với một cuộc cướp chính quyền bất hợp pháp. Tuy nhiên, vào những lúc khác hành động như là tuần hành giữa đường phố tiến thẳng vào trước họng súng của quân đội của những người làm đảo chánh có thể là không khôn ngoan chút nào cả. Hành động như thế không những chỉ có thể đem lại những tổn thất lớn lao mà còn gây khiếp sợ trong quần chúng, và do đó đưa đến khuất phục.

Bởi vì những hoàn cảnh này mà công chúng phải được thông tin, khá lâu trước khi cơn khủng hoảng xảy ra, về các hình thái phản đối và thách thức khác, hiển nhiên là ít nguy hiểm hơn nhưng chúng tỏ sự chống đối của quần chúng một cách rõ ràng không thể nhầm lẫn được. Ví dụ, đám đông của dân chúng đô thị chỉ cần trụ tại gia trong những khoảng thời gian nhất định, ở tại nhà mình, ở tại trường học, hoặc ở tại các trụ sở khác, thì đường phố phần lớn sẽ trống trơn, và do đó sẽ không thích hợp cho những giàn hỏa lực nhằm giết chết và làm cho những người đối kháng lo sợ. Tuy nhiên, những con đường phố trống trơn sẽ chuyển đạt sự chống đối khắp nơi.

## **2. Các phương tiện truyền thông đại chúng**

Các thành viên của những phương tiện truyền thông đại chúng – như các nhà báo, các chủ nhiệm các nhật báo và các báo định kì, các phóng viên và giám đốc truyền thanh và truyền hình, các nghiệp đoàn ấn loát, các trợ tá trong ngành truyền thông, và những người như thế -- có thể tổ chức sẵn trước công việc đối kháng chống đảo chánh. Việc này gồm có những kế hoạch kháng cự lại sự kiểm duyệt bởi những người làm đảo chánh, những kế hoạch chuyển đạt những thông điệp của chính quyền hợp hiến đến quần chúng, và những kế hoạch khước từ chuyển đạt tin tức của những người làm đảo chánh đến dân chúng.

Thêm vào đó, các nhân viên của các cơ sở truyền thông đại chúng cần phải có những chuẩn bị sẵn trước để liên lạc dự trữ trường hợp họ bị mất các trung tâm đang hoạt động hay là phải đi trốn. Nếu những người làm đảo chánh kiểm soát được guồng máy của những phương tiện truyền thông đại chúng của xã hội, thì các nghiệp đoàn in ấn, những người điều

hành đài phát thanh, và những người khác có thể nói là máy móc bị hỏng và không thể thi hành các chỉ thị của những người làm đảo chánh được. Người ta cũng có thể vạch ra những kế hoạch cho báo chí in chui và cho khả năng phát thanh bí mật. Các chuẩn bị phát sóng từ những quốc gia lân cận cũng có thể được dàn xếp.

Tất cả những hành động này sẽ giới hạn rất nhiều tính hợp pháp và sự kiểm soát mà người ta có thể đem lại cho những người lãnh đạo đảo chánh bởi vì những người lãnh đạo này sẽ không có được khả năng kiểm soát hoàn toàn thông tin mà xã hội tiếp cận được mà những người phòng vệ có khả năng phổ biến rộng rãi giữa họ với nhau và với công chúng.

### **3. Các tổ chức chính trị**

Cả các đảng phái chính trị lẫn các tổ chức phi đảng phái nhắm đến xúc tiến các chương trình xã hội, kinh tế, và chính trị của mình đều cần phải đưa vào trong những sứ mạng của mình những nỗ lực giáo dục các thành viên của mình và dân chúng nói chung về sự quan trọng và về các phương pháp của việc phòng vệ chống đảo chánh. Các liên lạc và mạng lưới tổ chức trước đây của họ cũng có thể giúp nhiều trong việc phổ biến sự hướng dẫn về công việc đối kháng cần phải có và về việc tiến hành công cuộc phòng vệ chống đảo chánh.

### **4. Các tổ chức tôn giáo**

Các nhà lãnh đạo và các nhóm lãnh đạo tôn giáo và tinh thần cần phải thúc dục tín đồ và những người ủng hộ của mình phải xem một cuộc đảo chánh như là một sự tấn công vào nền dân chủ hiến định, một điều vừa phi đạo đức vừa vi phạm đến những quy luật về hành vi mà những người ủng hộ và tín đồ phải vâng theo. Vì vậy, nếu một cuộc tấn công như thế xảy ra, thì những nhà lãnh đạo và những nhóm lãnh đạo tôn giáo và tinh thần này nên thúc dục các tín đồ và những người hỗ trợ mình phải ứng dụng niềm tin của họ bằng cách khước từ không công nhận tính hợp pháp cho những người làm đảo chánh, khước từ mọi hợp tác và mọi tuân phục, và trái lại, bằng cách năng nổ tham gia vào công việc phòng vệ chống đảo chánh.

### **5. Các nhóm và các cơ chế**

Các thành viên và các giới chức của những nhóm và những cơ chế cá biệt trong xã hội cũng có thể tổ chức chung quanh việc ngăn cản những người làm đảo chánh kiểm soát những lãnh vực của xã hội mà họ điều hành. Ví dụ, những thành viên của xã hội dân sự làm việc trong các ngành vận tải, những sinh hoạt kinh tế, các phương tiện truyền thông đại chúng, ngành truyền thông, các cơ chế tôn giáo, và tất cả mọi cơ quan đang hoạt động và dịch vụ quan trọng khác của xã hội cần phải chuẩn bị

và áp dụng bất hợp tác và thách thức để giữ lại sự độc lập của mình đối với những người làm đảo chánh.

Điều hết sức quan trọng đối với những cơ quan và cơ chế đó là chặn đứng những mưu đồ của những người muốn làm đảo chánh và những người hỗ trợ họ không cho họ giành được sự kiểm soát nội bộ của những cơ quan và cơ chế này. Những kẻ tấn công có thể ngay cả cố phá vỡ những nhóm và những cơ chế độc lập này và thay thế bằng những cơ chế mới do những người làm đảo chánh hoặc những cộng sự viên của họ kiểm soát. Những nỗ lực này cũng sẽ cần phải được đánh bại.

Những công dân của những tổ chức phi chính phủ nên phát động các chuẩn bị và trong cơn khủng hoảng cần phải khởi động đối kháng thực sự. Đối kháng chống đảo chánh có thể theo đúng kế hoạch phòng vệ chống đảo chánh của chính quyền đã soạn sẵn hay là, như đã có lưu ý trước đây, có thể được phát động một cách độc lập nếu một kế hoạch như thế đã không được chuẩn bị trước.

Những nhóm và những cơ chế của dân chúng đang điều hành hoặc đang kiểm soát các phần hành quan trọng về xã hội, kinh tế, chính trị, và kĩ nghệ, thường có nhiều kĩ năng trong việc quyết định những hình thái bất hợp tác và những thách thức nào có thể hữu hiệu nhất hầu giữ lãnh vực đó của xã hội khỏi bị những kẻ tiềm quyền kiểm soát hơn là những lí thuyết gia về một cuộc đối kháng như thế. Sau đây là một vài thí dụ:

- Những người làm việc trong ngành vận tải, như là các tài xế lái xe chở hàng, các nhân viên hoả xa, hay là những người điều vận các đường bay thường có rất nhiều kĩ năng trong việc quyết định làm thế nào để làm trì chậm hoặc làm tê liệt hệ thống vận tải và giữ hệ thống này khỏi bị rơi vào tay những người làm đảo chánh, hơn là một ban tham mưu trong một văn phòng của chính quyền. Họ có lẽ cũng có khả năng hơn ai cả trong việc biết được làm thế nào để chuyển lương thực và những tiếp vận quan trọng khác đến những nơi cần thiết, dù một phần nào bị tê liệt do những người đối kháng gây nên hoặc công việc vận tải bị ngăn chặn bởi những người làm đảo chánh.
- Trong lãnh vực truyền thông, bao giờ những hệ thống điện thoại di động và điện thư còn hoạt động được, thì chúng có thể được sử dụng một cách đầy sáng tạo để giúp chuyển đạt những kế hoạch đối kháng, để khởi động những hoạt động đối kháng, và để phức tạp những tình trạng kiểm soát của những người làm đảo chánh và công cuộc đấu tranh đối kháng.  
 Các trang bị phát sóng dự trữ được cất dấu dự trữ trường hợp khẩn cấp nay có thể đem ra sử dụng cho những mục đích phòng vệ ngay cả khi các văn phòng của chính phủ hay các đài phát sóng trước đây đã bị chiếm cứ.
- Công chức tại các văn phòng của chính phủ có thể vẫn tiếp tục làm việc một cách độc lập, ngay cả nếu các vị giám đốc của họ đã theo

phe đảo chánh. Ngoài việc thách thức công khai, công chức cũng có thể thàm lặng kháng cự lại cuộc đảo chánh bằng cách làm trì chậm công việc, sắp xếp sai lạc những giấy tờ quan trọng, và có những hành động tương tự khác không khiêu khích nhưng hữu hiệu trong việc làm giới hạn sự kiểm soát của những người làm đảo chánh.

- Các nghiệp đoàn lao động có thể thách thức khước từ làm theo những nỗ lực điều hướng các sinh hoạt kinh tế của những người làm đảo chánh và có thể vẫn tiếp tục các sinh hoạt đã bị cấm chỉ, mà không cần đếm xỉa đến bất cứ những gì những người lãnh đạo đảo chánh, những nhà quản trị cộng sự viên, hay các giới chức các công ti có thể nói.
- Những ngày đặc biệt tuyên dương những người, những biến cố, hay những nguyên tắc quan trọng cho đất nước và cho những người đối kháng dân chủ có thể vẫn được tôn trọng ngay cả khi những người làm đảo chánh ra lệnh cấm và những ngày mới như thế có thể được thiết lập để tuyên dương các biến cố hay những tổn thất của cuộc đối kháng chống đảo chánh.



## CẢM TẠ

Chúng tôi cảm ơn Ô. Gonzalo Arias đã có nhã ý cho phép chúng tôi dùng nhan đề bằng Anh ngữ cho cuốn sách tiên phong của ông *EL ANTIGOLPE* năm 1982 về cùng một chủ đề. Độc giả của các ấn bản bằng tiếng Tây Ban Nha sẽ thấy thích thú khi đọc cuốn sách này.<sup>18</sup>

Viện Albert Einstein cảm tạ Arca Foundation đã cấp ngân khoản cho việc xuất bản tập sách này và những sách khác về việc thực hành công cuộc đấu tranh bất bạo động.

Ô. Hardy Merriman, thuộc Viện Albert Einstein, đã hỗ trợ rất nhiều trong việc soạn thảo ấn bản này, qua sự cố vấn, kĩ năng biên tập, những gợi ý và sự quản lí các sắp xếp về sản xuất của ông với các nhà in.

Có lẽ sự biết ơn quan trọng hơn cả cần phải được chuyển đạt đến những con người can đảm mà trong những năm tháng trong quá khứ, không có được cái lợi của việc thiết kế sẵn trước, đã ứng biến đối kháng chống đảo chánh ở tại nhiều quốc gia, bao gồm Đức, Pháp, Liên Bang Sô Viết, và Thái Lan. Họ đã cho thấy là phòng vệ như thế có thể thực hiện được và có lúc có thể thành công.

Những sách trước đây do Gene Sharp viết về chủ đề này đã được xuất bản và gây được sự chú ý đáng kể tại Panama, Venezuela, El Salvador, Haiti, và Thái Lan. Gene Sharp đã từng đích thân điều trần trước Ủy Ban Quốc Hội Vụ, thuộc Nghị Viện Thái Lan năm 1992 và Bruce Jenkins và Gene Sharp, trước một uỷ ban của Hội Đồng Tối Cao Sô Viết của Liên Bang Sô Viết vào năm 1991.

Một phiên bản của bản chính của cuốn sách này đã từng được đưa vào trong những phóng ảnh của cuốn *Against the coup: A Guide to Effective Action to Prevent and Defeat coups d'État* [*Chống Đảo Chánh: Cẩm Nang cho Hành Động Ngăn Chặn và Đánh Bại Những Cuộc Đảo Chánh*] của Gene Sharp và Bruce Jenkins, do Liên Minh Quốc Tế về Nhân Quyền phát hành năm 1994. Cuốn sách này xuất hiện ở đây dưới hình thức được nói rộng, có thêm cả những phụ lục, và được in ra lần đầu tiên.

---

<sup>18</sup>Gonzalo Arias, *El Antigolpe: Manual para una respuesta nonviolenta a un golpe de Estado, Con un comentario de Fernando Savater y una contribución de Adam Roberts*. Velez-Málaga, Spain: Ahimsa, 1995, Fourth Edition. E-mail: [ahimsa@arrakis.es](mailto:ahimsa@arrakis.es)





## CHÚ THÍCH VỀ CÁC BẢN DỊCH VÀ VIỆC SAO IN TÀI LIỆU NÀY

Để có thể được phổ biến dễ dàng, tập sách này đã được đưa vào lãnh vực công. Điều này có nghĩa là bất cứ ai cũng có thể tự do sao lại hoặc phổ biến tập sách.

Tuy nhiên, các tác giả có một vài yêu cầu, dù rằng không ai bị buộc phải có trách nhiệm pháp lí thoả mãn những yêu cầu này.

- Các tác giả yêu cầu là không nên thay đổi bản văn, dù là thêm hay là bớt, nếu sách được sao lại.
- Các tác giả yêu cầu được thông báo bởi những cá nhân có ý định sao in lại tài liệu này. Thông báo có thể được gửi về Viện Albert Einstein (có chi tiết liên lạc ở đầu tập sách này ngay trước Bảng Mục Lục).
- Các tác giả yêu cầu là nếu tài liệu này được chuyển ngữ, thì người dịch nên hết sức cẩn trọng để bảo toàn nguyên nghĩa của bản văn. Một vài từ trong tập sách này không dễ phiên dịch qua những ngôn ngữ khác, chẳng hạn như những từ trực tiếp tương đương cho từ “non-violent action” và những từ liên hệ có thể không có sẵn. Vì vậy, cần phải suy xét cẩn thận để những từ và quan niệm này được phiên dịch thế nào để cho những độc giả mới có thể hiểu được một cách chính xác.

Đối với những cá nhân hay nhóm người muốn chuyển ngữ tác phẩm này, Viện Albert Einstein có đưa ra một số thủ tục phiên dịch chuẩn để giúp đỡ họ. Những thủ tục này là:

1. Cần có một tiến trình tuyển chọn người phiên dịch. Các ứng viên được khảo sát về sự thông suốt về Anh ngữ và về ngôn ngữ mà tác phẩm sẽ được phiên dịch. Các ứng viên cũng được khảo sát về kiến thức tổng quát chung quanh lãnh vực của chủ đề và về sự thông hiểu của họ về các từ và quan niệm trong bản văn.
2. Người khảo sát cũng được tuyển chọn theo cùng một thủ tục. Công việc của người khảo sát là duyệt lại bản dịch và cung cấp ý kiến và phê bình cho người phiên dịch. Thường thường thì tốt hơn là người phiên dịch và người khảo sát không biết tung tích của nhau.

3. Một khi người phiên dịch và người khảo sát đã được tuyển chọn, thì người phiên dịch nộp một bản dịch mẫu độ hai hay ba trang của bản văn, cùng với danh mục những từ then chốt quan trọng có trong bản văn.
4. Người khảo sát đánh giá mẫu dịch này và đưa ý kiến cho người phiên dịch.
5. Nếu có những vấn đề lớn giữa bản mẫu của người phiên dịch và sự đánh giá của người khảo sát về mẫu bản dịch, thì hoặc là người phiên dịch hay người khảo sát phải được thay thế, tùy sự phán xét của cá nhân hay nhóm người bảo trợ công việc chuyển ngữ. Nếu chỉ có những vấn đề nhỏ, thì người phiên dịch tiếp tục chuyển ngữ toàn bộ bản văn, đồng thời lưu ý những ý kiến của người khảo sát.
6. Một khi toàn bản văn đã được chuyển ngữ, thì người khảo sát đánh giá toàn bộ bản văn và cung cấp ý kiến của mình cho người phiên dịch.
7. Một khi người phiên dịch đã xét định những ý kiến này và thực hiện những sửa đổi cần thiết, thì bản dịch cuối cùng đã được hoàn tất và cuốn sách dịch đã sẵn sàng cho việc ấn loát và phân phối.

## VỀ CÁC TÁC GIẢ

**Gene Sharp**, T.S. Triết (DH Oxford), Học Giả Cao Cấp tại Viện Albert Einstein tại Boston, Massachusetts. Ông có bằng Cử Nhân và Cao Học tại Đại Học Ohio State, và bằng Tiến Sĩ Triết về lí thuyết chính trị tại Đại Học Oxford. Ông cũng là Giáo Sư Thực Thụ đã Hưu Trí về Khoa Học Chính Trị của Đại Học Massachusetts Dartmouth. Trong gần suốt ba mươi năm ông giữ một chức vụ nghiên cứu tại Trung Tâm Quốc Tế Vụ của Đại Học Harvard. Ông là tác giả của nhiều cuốn sách, gồm có *The Politics of Nonviolent Action* [*Chính Trị của Đấu Tranh Bất Bạo Động*] (1973), *Gandhi As a Political Strategist* [*Gandhi như là một Chiến Lược Gia Chính Trị*] (1979), *Social Power and Political Freedom* [*Sức Mạnh Xã Hội và Tự Do Chính Trị*] (1980), *Making Europe Unconquerable* [*Làm Cho Âu Châu Không Thể Bị Chinh Phục Được*] (1985), *Civilian-based Defense* [*Phòng Vệ Dựa Trên Căn Bản Dân Sự*] (1990), và *From Dictatorship to Democracy* [*Từ Độc Tài Đến Dân Chủ*] (1993 và 2002). Một cuốn sách chính yếu đang được soạn thảo (2003) là cuốn *Waging Nonviolent Struggle: Twentieth Century Practice and Twenty-First Century Potential* [*Tiến Hành Đấu Tranh Bất Bạo Động: Thực Hành của Thế Kì Thứ Hai Mươi và Tiềm Năng của Thế Kì Hai Mươi Mốt*]. Các tác phẩm của ông đã được xuất bản bằng trên ba mươi ngôn ngữ.

**Bruce Jenkins** là Giám Đốc đặc trách Chánh Sách cho Trung Tâm Thông Tin về Ngân Hàng (Bank Information Center) tại Washington, D.C. Trước đây ông đã phục vụ tại Viện Albert Einstein với tư cách Giám Đốc Điều Hành từ năm 1995 đến năm 2000 và cũng là Phụ Tá Giám Đốc đặc trách Chánh Sách của Viện và chương trình Liên Lạc các Tổ Chức. Ông có bằng Cử Nhân (về Khoa Học Chính Trị) tại Đại Học New Hampshire và *Diplom* (về Khoa Học Chính Trị và Bang Giao Quốc Tế) của Freie Universität Bá Linh, chuyên về các chế tài quốc tế về kinh tế. Ông có rất nhiều kinh nghiệm quốc tế về làm việc với các nhà làm chánh sách và các nhóm xã hội dân sự. Ông đã từng tham gia vào những công việc tham vấn, hội thảo, và những công tác sưu tầm dữ kiện tại Trung Quốc, Thụy Điển, Nga, và các quốc gia thuộc cùng Baltic về các tiến trình dân chủ hoá bất bạo động.

